



ThangLong Invest
Group

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ THĂNG LONG (TIG)

Số: 369/2016/BBH-ĐHCD/TIG

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THĂNG LONG (TIG)
(Triệu tập lần thứ nhất)


- Tên Doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG)
- Địa chỉ:** F. 507 - 509, Tầng 5, Charm Vit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Mã số Doanh nghiệp:** Số 0101164614 do Phòng đăng ký kinh doanh số 2 Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 07 năm 2001, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 01 tháng 10 năm 2015
- Thời gian họp:** Bắt đầu lúc 8h30 ngày 26/04/2016
kết thúc hồi 12h00 ngày 26/04/2016
- Địa điểm họp:** Phòng họp Sapphire 1 tầng 3, Khách sạn Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Nội dung chương trình:** Theo nội dung, chương trình ĐHCD thường niên năm 2016 đã được các cổ đông tại Đại hội biểu quyết thông qua (tài liệu kèm theo)
- Ban Chủ tọa đại hội:** ông Nguyễn Phúc Long (Chủ tịch Hội đồng Quản trị) làm Chủ tọa, ông Trần Xuân Đại Thắng (Phó Chủ tịch HĐQT).
- Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử:** bà Phạm Thị Thanh Mai (Phó phòng Tài chính kế toán) làm Trưởng Ban; bà Nguyễn Thị Mỹ (Ủy viên) và ông Đặng Việt Dũng (Ủy viên).
- Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông:** bà Phạm Thị Thanh Mai (Phó phòng Tài chính kế toán) làm Trưởng Ban; bà Nguyễn Thị Mỹ (Ủy viên) và ông Đặng Việt Dũng (Ủy viên).
- Ban Thư ký đại hội:** bà Đào Thị Thanh (Phó Tổng Giám đốc) làm Trưởng ban và bà Phạm Thị Nguyệt (Thư ký HĐQT) làm ủy viên.
- Số đại biểu tham dự:** 68 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 41.234.855 cổ phần tương ứng 74,10% tổng số phiếu có quyền biểu quyết. /

NỘI DUNG:

I. PHẦN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG VÀ CÔNG BỐ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

- Bà Phạm Thị Thanh Mai – Trưởng Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông đọc Báo cáo Kiểm tra Tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Cụ thể như sau:
 - ❖ Tổng số cổ đông theo danh sách cổ đông Công ty chốt đến ngày 04/03/2016 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp: 1.270 cổ đông tương ứng với 55.650.000 cổ phần
 - ❖ Số cổ đông có mặt tham dự trực tiếp Đại hội: 24 cổ đông
 - ❖ Số cổ đông nhận ủy quyền tham dự họp lệ: 44 cổ đông
 - => Tổng số cổ đông và người ủy quyền tham dự: 68 cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 41.234.855 cổ phần/55.650.000 cổ phần chiếm tỷ lệ: 74,10%
- Ông Trần Xuân Đại Thắng – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty thay mặt Công ty và Ban Chủ tọa đọc **Tờ trình số 218/2016/TTr-DHCD ngày 14/04/2016** trình Đại hội thông qua về điều kiện tiến hành Đại hội và điều kiện để thông qua Nghị quyết ĐHĐCD thường niên 2016 phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và trên cơ sở hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán (UBCK) Nhà nước tại Công văn số 1183/UBCK-QLCB ngày 15/03/2016 gửi các công ty đại chúng về một số vấn đề lưu ý khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Cụ thể như sau:
 - ❖ Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông phải đảm bảo có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp năm 2014;
 - ❖ Điều kiện để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông là phải đảm bảo được tỷ lệ thông qua theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp năm 2014 như hướng dẫn của UBCK.Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay biểu quyết và đã nhất trí thông qua Tờ trình này.
- Căn cứ vào Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông, Luật Doanh nghiệp 2014 và quy định về tỷ lệ tối thiểu để tiến hành Đại hội được Đại hội thông qua trước khi khai mạc cuộc họp, vào lúc 08h50 ông Trần Xuân Đại Thắng tuyên bố cuộc họp ĐHĐCD thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG) đủ điều kiện để tiến hành.

II. PHẦN KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ban Tổ chức Đại hội mời ông Nguyễn Phúc Long – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc lên điều khiển Đại hội.
2. Ban Chủ tọa Đại hội: ông Nguyễn Phúc Long (Chủ tịch Hội đồng Quản trị) làm Chủ tọa, ông Trần Xuân Đại Thắng (Phó Chủ tịch HĐQT) lên bàn Chủ tọa để cùng điều khiển Đại hội. 

3. Ban Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử: Ông Nguyễn Phúc Long - Chủ tọa Đại hội đề cử Thư ký ghi biên bản Đại hội và bầu Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử tại Đại hội:

- Ban Thư ký Đại hội: bà Đào Thị Thanh (Phó Tổng Giám đốc) làm Trưởng ban và bà Phạm Thị Nguyệt (Thư ký HĐQT) làm ủy viên.
- Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử tại Đại hội gồm: bà Phạm Thị Thanh Mai (Phó phòng Tài chính kế toán) làm Trưởng Ban; ông Đặng Việt Dũng (Ủy viên) và bà Nguyễn Thị Mỹ (Ủy viên).


Thành phần Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử đã được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

4. Nội dung, Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội: Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết nhất trí thông qua nội dung Chương trình; Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2016 của Công ty theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội (tài liệu kèm theo).

III. PHẦN BÁO CÁO:

1. Ông Nguyễn Phúc Long – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 tại Báo cáo số 220/2016/BC-HĐQT của HĐQT ngày 14/04/2016;
2. Ông Trần Xuân Đại Thắng – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo hoạt động Kinh doanh năm 2015, Kế hoạch Kinh doanh năm 2016 của HĐQT tại Báo cáo số 214 /2016/BC-TGD của Ban Tổng Giám đốc ngày 14/04/2016;
3. Ông Trần Xuân Đại Thắng – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình số 215/2016/TTr-HĐQT ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận Công ty năm 2015;
4. Ông Trần Hải Văn - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 tại Báo cáo số 221/2016/BC-BKS của Ban Kiểm soát ngày 14/04/2016;
5. Ông Trần Hải Văn - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty thay mặt Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình số 217/2016/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 14/04/2016 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2016;
6. Ông Nguyễn Phúc Long – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình số 219/2016/TTr-ĐHCĐ ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty hiện hành;
7. Ông Nguyễn Phúc Long – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình số 216/2016/TTr-HĐQT ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc phát hành trái phiếu Công ty năm 2016.

IV. PHẦN THẢO LUẬN:

1. Ông Nguyễn Phúc Long – Chủ tọa Đại hội chủ trì việc thảo luận của các cổ đông liên quan đến nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội.
2. Phần thảo luận tại Đại hội của các cổ đông tham dự 

V. CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA

Dưới sự điều hành Đại hội của ông Nguyễn Phúc Long - Chủ tọa Đại hội, các cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

❖ Nội dung 1:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 số 220/2016/BC-HĐQT ngày 14/04/2016 của HĐQT với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho: 41.423.355 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 số 220/2016/BC-HĐQT ngày 14/04/2016 của HĐQT đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp. Trong đó có một số nội dung như sau:

- 1) **Thông qua định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển năm 2016** (nội dung nêu tại mục III của Báo cáo này), đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức các giải pháp triển khai thực hiện phù hợp, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.
- 2) **Thông qua các hoạt động đầu tư năm 2015 và kế hoạch đầu tư năm 2016** (nội dung nêu tại mục IV của Báo cáo này), đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức triển khai thực hiện phù hợp, theo tình hình thực tế từng dự án, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.
- 3) **Đối với các hợp đồng, giao dịch với ngân hàng, tổ chức tín dụng:**

Thông qua tỷ trọng trần hạn mức tín dụng của công ty với các tổ chức tín dụng không quá 1,5 lần vốn chủ sở hữu (không tính phần trái phiếu công ty, trái phiếu chuyển đổi và nguồn vốn phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo kế hoạch 2015 chuyển sang) và ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định, ký kết các hợp đồng tín dụng, giao dịch khác với tổ chức tín dụng (hoặc nguồn vốn vay khác của tổ chức, cá nhân) trong phạm vi hạn mức tín dụng nêu trên, đồng thời triển khai thực hiện đúng mục đích, đúng định hướng chiến lược, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.

- 4) **Đối với các giao dịch với đối tác, khách hàng**

Thông qua các hợp đồng, giao dịch với các đối tác, khách hàng thường xuyên của Công ty (*thông tin về các hợp đồng, giao dịch và giá trị hợp đồng, giao dịch được nêu trong phụ lục đính kèm và/hoặc đã thể hiện trong hồ sơ báo cáo tài chính các năm đã được kiểm toán, không thuộc diện giao dịch với người có liên quan bị hạn chế tại Điều lệ Công ty, trong đó có một số giao dịch hợp đồng mua - bán lại hàng hóa, cổ phiếu*). Các hợp đồng, giao dịch này tuân thủ các chế độ kế toán tài chính và pháp luật hiện hành, đã được Ban kiểm soát và cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán, soát xét, mang lại lợi ích cho công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với nhà nước; đã được

công bố thông tin đầy đủ trong các hồ sơ chứng từ báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và trong các báo cáo thường niên Công ty.

Đồng thời, Đại hội đồng Cổ đông cho phép Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện giao dịch với các đối tác, khách hàng này trong thời gian tới và các giao dịch khác có giá trị hợp đồng dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty.

Thông qua và ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai thực hiện các giao dịch trên trong quá trình hoạt động quản lý điều hành Công ty, đảm bảo lợi ích cho Công ty.

5) Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc

6) Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh:

Để cơ cấu, tổ chức lại hoạt động Công ty theo đúng định hướng, chiến lược phát triển Công ty năm 2016 cũng như các năm tiếp theo, Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận về nguyên tắc và ủy quyền cho HĐQT Công ty: (i) Chủ động xem xét, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với tình hình hoạt động và định hướng, chiến lược phát triển của Công ty; (ii) Ký ban hành các nghị quyết có liên quan, bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với yêu cầu của cơ quan quản lý đăng ký kinh doanh và quy định pháp luật hiện hành trong quá trình nộp, xét duyệt hồ sơ đảm bảo thực hiện trong thời gian sớm nhất.

7) Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận nâng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu TIG (nói room) với một số nội dung chính như sau:

- Nói Room nhà đầu tư nước ngoài trong Công ty TIG lên mức tối đa là 100% để nâng cao năng lực quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế, thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài và hội nhập quốc tế khi Việt Nam gia nhập TPP, để tăng tính hấp dẫn, tăng tính thanh khoản và giúp Công ty phát triển mạnh hơn.....
- Trong quá trình triển khai các thủ tục nói room cho nhà đầu tư nước ngoài, nếu có mã ngành nào bị giới hạn tỷ lệ do quy định pháp luật, ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến việc giảm mã ngành.
- Ủy quyền Hội đồng quản trị xúc tiến các thủ tục nói Room theo quy định của pháp luật.
- Ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh các nội dung có liên quan đến việc Nói Room, giám mã ngành trong Điều lệ Công ty, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thông báo điều chỉnh ngành nghề kinh doanh....cho phù hợp với quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước.
- Giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai các thủ tục cần thiết và ký các hồ sơ chứng từ để nói room; giám mã ngành trong Điều lệ Công ty, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký điều chỉnh ngành nghề kinh doanh....theo quy định của pháp luật.

8) Về thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2016:

*** Về thù lao của HĐQT năm 2016:**

Mức thù lao của thành viên HĐQT năm 2016:

- + Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng
- + Phó Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng

*** Về thù lao của Ban kiểm soát năm 2016:**

Mức thù lao của thành viên BKS năm 2016:

- + Trưởng ban : 4.000.000 đồng/tháng

+ Thành viên : 2.000.000 đồng/tháng

* **Về thưởng vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2016:**

Việc thưởng vượt kế hoạch kinh doanh của HĐQT và Ban Điều hành năm 2016 chỉ được xem xét, thực hiện trong trường hợp đạt trên 100% kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua. Mức thưởng tối đa là 20% tính trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch và ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định trong phạm vi trình.

* **Đối với kinh phí hoạt động hàng năm của HĐQT và Ban Kiểm soát:**

Công ty sẽ thực hiện trong tổng mức kinh phí hoạt động chung theo tình hình hoạt động thực tế cần thiết phát sinh và trình ĐHĐCĐ thường niên kỳ tới xem xét thông qua quyết toán.

❖ **Nội dung 2:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết Báo cáo hoạt động Kinh doanh năm 2015, Kế hoạch Kinh doanh năm 2016 tại Báo cáo số 214/2016/BC-TGD ngày 14/04/2016 của Ban Tổng Giám đốc với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho: 41.423.355 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Báo cáo hoạt động Kinh doanh năm 2015, Kế hoạch Kinh doanh năm 2016 tại Báo cáo số 214/2016/BC-TGD ngày 14/04/2016 của HĐQT đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp. Trong đó có một số nội dung như sau:

- 1) Thông qua Báo cáo tài chính Công ty Mẹ năm 2015 đã kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã kiểm toán.

Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2015 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty www.thanglonginvestgroup.vn.

- 2) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015		Kế hoạch năm 2016	
		Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Vốn điều lệ	556.500	556.500	680.000	680.000
2	Vốn điều lệ bình quân (*)	372.354	372.354	643.979	643.979
3	Tổng doanh thu	350.352	355.261	450.000	580.000
4	Tổng chi phí	231.698	241.763	315.000	420.000

5	Lợi nhuận trước thuế	118.654	113.499	135.000	160.000
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ	21,32%	20,40%	19,85%	23,53%
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ bình quân	31,87%	30,48%	20,96%	24,85%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	15%	-	-	15 - 20%

Ghi chú: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận nêu trên xây dựng với giả định hoạt động phát hành riêng lẻ thành công 12,35 triệu cổ phiếu năm 2015 chuyển sang trong tháng 04/2016 và kế hoạch phát hành trái phiếu doanh nghiệp năm 2016 thành công. Nếu kế hoạch phát hành không thành công hoặc không huy động đủ lượng vốn như dự kiến thì các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận sẽ phải điều chỉnh giảm tương ứng.

(*) Là mức vốn điều lệ dự kiến bình quân trong cả năm 2016 nếu kế hoạch phát hành riêng lẻ 12,35 triệu cổ phiếu thành công trong tháng 4/2016

❖ **Nội dung 3:**

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết các nội dung tại Tờ trình số 215/2016/TTr-HĐQT ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận Công ty năm 2015 như sau:

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, tỷ lệ chi trả cổ tức:

Phương án phân phối lợi nhuận (Xác định trên kết quả kinh doanh Công ty mẹ):

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (Đồng)
I	KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY MẸ	
1	Tổng doanh thu	350.352.894.097
2	Tổng chi phí	231.698.442.307
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	118.654.451.790
4	Thuế TNDN	26.117.261.879
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	92.537.189.911
II	Dự kiến trình ĐHĐCĐ về việc phân phối lợi nhuận sau thuế	
1	Tổng LN sau thuế	93.094.301.284
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2014 chuyển sang	557.111.373
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2015	92.537.189.911
2	Dự kiến phân phối như sau	
2.1	Trả thù lao HĐQT+BKS năm 2015	384.000.000
2.2	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LNST	4.626.859.496
2.3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 4% LNST	3.701.487.596
2.4	Chia cổ tức 15% vốn điều lệ	83.475.000.000
III	Lợi nhuận để lại	906.954.192

Với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho: 41.423.355 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

2. Thông qua hình thức chi trả cổ tức:

↕ Phương án 1:

a. Hình thức chi trả cổ tức:

- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 5%
- Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: 10%

b. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 5.565.000 cổ phần.
- Loại cổ phiếu : cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- Mục đích phát hành: Chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã kiểm toán.
- Tỷ lệ thực hiện: 10:1 (Điều đó có nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 10 cổ phần sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý số cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu trả cổ tức phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phiếu có phần lẻ thập phân.

VI dụ: Cổ đông A tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sở hữu 2.222 cổ phần thì số cổ phần cổ đông A được nhận từ việc hưởng cổ tức sẽ là $2.222/10 = 222,2$ cổ phần. Theo phương án làm tròn thì số cổ phần cổ đông A thực hiện nhận từ việc hưởng cổ tức là 222 cổ phần.

Với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 51 phiếu, đại diện cho: 31.466.645 cổ phần, chiếm 75,96% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 03 phiếu, đại diện cho: 9.956.710 cổ phần, chiếm 24,04% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

✦ Phương án 2:

a. Hình thức chi trả cổ tức:

- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 10%
- Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: 5%

b. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 2.782.500 cổ phần.
- Loại cổ phiếu : cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- Mục đích phát hành: Chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã kiểm toán.
- Tỷ lệ thực hiện: 20:1 (Điều đó có nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 20 cổ phần sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý số cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu trả cổ tức phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phiếu có phần lẻ thập phân.

Ví dụ: Cổ đông A tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sở hữu 2.222 cổ phần thì số cổ phần cổ đông A được nhận từ việc hưởng cổ tức sẽ là $2.222/20 = 111,1$ cổ phần. Theo phương án làm tròn thì số cổ phần cổ đông A thực hiện nhận từ việc hưởng cổ tức là 111 cổ phần.

Với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 03 phiếu, đại diện cho: 9.956.710 cổ phần, chiếm 24,04% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 51 phiếu, đại diện cho: 31.466.645 cổ phần, chiếm 75,96% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với tỷ lệ biểu quyết về hình thức chi trả cổ tức như trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua hình thức chi trả cổ tức 5% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu với tỷ lệ 75,96% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

3. Thông qua việc đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung lượng cổ phiếu phát hành thêm của Công ty để chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu: Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm để chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký

niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc đợt phát hành. Đồng thời, thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với việc phát hành này theo quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện tất cả các công việc có liên quan đến việc phát hành; sửa đổi Điều lệ; đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung chứng khoán, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo đúng trình tự của pháp luật quy định.

- + Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho: 41.423.355 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ Nội dung 4:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 tại Báo cáo số 221/2016/BC-BKS của Ban Kiểm soát ngày 14/04/2016 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho: 41.423.355 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 tại Báo cáo số 221/2016/BC-BKS của Ban Kiểm soát ngày 14/04/2016 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ Nội dung 5:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết Tờ trình số 217/2016/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 14/04/2016 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2016 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho: 41.423.355 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp. ✓

- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Tờ trình số 217/2016/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 14/04/2016 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2016 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

❖ Nội dung 6:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết Tờ trình số 219/2016/TTr-ĐHCD ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty hiện hành với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho: 41.423.355 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Tờ trình số 219/2016/TTr-ĐHCD ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty hiện hành đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp. Theo đó, Đại hội đã thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều trong Điều lệ và toàn văn Điều lệ Công ty đã được sửa đổi, bổ sung.

❖ Nội dung 7:

Các cổ đông tham dự Đại hội đã biểu quyết Tờ trình số 216/2016/TTr-HĐQT ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc phát hành trái phiếu Công ty năm 2016 với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- + Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho: 41.423.355 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.
- + Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.

Với kết quả biểu quyết này, Tờ trình số 216/2016/TTr-HĐQT ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc phát hành trái phiếu Công ty năm 2016 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp. ✓

VI. PHẦN BẦU CỬ:

Bà Phạm Thị Thanh Mai – Trưởng Ban kiểm phiếu lên đọc Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 và Ông Trần Xuân Đại Thắng – Thành viên Hội đồng quản trị thay mặt Ban chủ tọa lên đọc Tờ trình số 304/2016/TTr-ĐHCD ngày 23/04/2016 thông qua số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021. Chủ tọa Đại hội đề nghị các cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung này. Kết quả, các cổ đông tại Đại hội đã biểu quyết nhất trí lần lượt là 100% đối với Quy chế bầu cử và 100% đối với Tờ trình nêu trên. Tiếp theo, Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu ngay sau đó. Trên cơ sở kết quả kiểm phiếu bầu cử của Ban Kiểm phiếu và Bầu cử, bà Phạm Thị Thanh Mai - Trưởng Ban Kiểm phiếu và Bầu cử lên đọc Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử. Cụ thể như sau:

Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016-2021:

TT	Tên ứng viên	Chức vụ trong HĐQT	Tổng số Phiếu biểu quyết bầu cho ứng viên	Tỷ lệ Phiếu biểu quyết (%)
1	ông Lê Văn Châu	Thành viên	39.749.435	95,96%
2	bà Hồ Thanh Hương	Thành viên	40.296.885	97,28%
3	ông Nguyễn Phúc Long	Thành viên	46.957.286	113,36%
4	ông Trần Xuân Đại Thắng	Thành viên	40.365.935	97,45%
5	ông Dương Mạnh Tuấn	Thành viên	39.742.835	95,94%

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, Điều lệ Công ty và đối chiếu với kết quả kiểm phiếu bầu cử, như vậy, các ông, bà sau đây đã trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG) nhiệm kỳ 2016-2021:

- 1) Ông Lê Văn Châu - Thành viên HĐQT;
- 2) Bà Hồ Thanh Hương - Thành viên HĐQT;
- 3) Ông Nguyễn Phúc Long - Thành viên HĐQT;
- 4) Ông Trần Xuân Đại Thắng - Thành viên HĐQT;
- 5) Ông Dương Mạnh Tuấn - Thành viên HĐQT.

Kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016-2021:

TT	Tên ứng viên	Chức vụ trong BKS	Tổng số Phiếu biểu quyết bầu cho ứng viên	Tỷ lệ Phiếu biểu quyết (%)
1	bà Hồ Thị Thu Hà	Thành viên	41.428.015	100,01%

2	ông Trần Hải Văn	Thành viên	41.418.355	99,99%
3	bà Nguyễn Thị Việt	Thành viên	41.421.055	99,99%

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, Điều lệ Công ty và đối chiếu với kết quả kiểm phiếu bầu cử, như vậy, các ông, bà sau đây đã trúng cử thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG) nhiệm kỳ 2016-2021:

- 1) Bà Hồ Thị Thu Hà - Thành viên BKS;
- 2) Ông Trần Hải Văn - Thành viên BKS;
- 3) Bà Nguyễn Thị Việt - Thành viên HĐQT.

VII. PHẦN BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Bà Đào Thị Thanh – Trưởng Ban Thư ký Đại hội đọc Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 để Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Các cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 đã biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHCĐ thường niên Công ty năm 2016.
3. Ông Nguyễn Phúc Long – Chủ tọa Đại hội tuyên bố Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG) đã thành công tốt đẹp và tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản họp này gồm 14 (mười bốn) trang được lập thành hai (02) bản có giá trị pháp lý ngang nhau. Các tài liệu kèm theo Biên bản Đại hội đồng Cổ đông này có giá trị pháp lý và là phần không tách rời của Biên bản Đại hội này./.

T/M. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
Trưởng Ban

Đào Thị Thanh

T/M. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Phúc Long

Tài liệu đính kèm:

- Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- Nội dung Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 đã được Đại hội thông qua;
- Tài liệu Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2016 (các báo cáo, tờ trình tại Đại hội);
- Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông của Ban Kiểm tra Tư cách cổ đông;

- Biên bản Kiểm phiếu Biểu quyết của Ban Kiểm phiếu Biểu quyết tại Đại hội;
- Biên bản Kiểm phiếu Bầu cử của Ban Kiểm phiếu Biểu quyết tại Đại hội;
- Hồ sơ bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (công bố trên Website Công ty);
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành;
- UBCKNN, Sở HNX để công bố thông tin;
- Lưu VT, Thư ký Công ty.



ThangLong Invest
Group

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

---***---

Số: 370/2016/NQ-ĐHCD

NGHỊ QUYẾT

*V/v: Thông qua các Báo cáo, Tờ trình và kết quả bầu cử thành viên HĐQT,
Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 tại ĐHĐCD thường niên 2016*

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ THĂNG LONG (TIG)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và Luật Chứng khoán 2006;
- Căn cứ Công văn số 1183/UBCK-QLCB ngày 15/03/2016 gửi các công ty đại chúng về một số vấn đề lưu ý khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành;
- Căn cứ Nghị quyết số 213/2016/NQ-HĐQT ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2016;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCD thường niên năm 2016 ngày 26/04/2016;
- Căn cứ Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông của Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông ngày 26/04/2016;
- Căn cứ Biên bản Kiểm phiếu Biểu quyết của Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử ngày 26/04/2016;
- Căn cứ Biên bản Kiểm phiếu Bầu cử của Ban Kiểm phiếu Biểu quyết và Bầu cử ngày 26/04/2016;
- Xét tình hình thực tế.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 tại Báo cáo số 220/2016/BC-HĐQT ngày 14/04/2016 của HĐQT với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Trong đó có một số nội dung như sau:

- 1) Thông qua định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển năm 2016 (nội dung nêu tại mục III của Báo cáo này), đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức các giải pháp triển khai thực hiện phù hợp, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.
- 2) Thông qua các hoạt động đầu tư năm 2015 và kế hoạch đầu tư năm 2016 (nội dung nêu tại mục IV của Báo cáo này), đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức triển khai thực hiện phù hợp, theo tình hình thực tế từng dự án, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.
- 3) Đối với các hợp đồng, giao dịch với ngân hàng, tổ chức tín dụng: *N*

- Thông qua tỷ trọng trần hạn mức tín dụng của công ty với các tổ chức tín dụng không quá 1,5 lần vốn chủ sở hữu (không tính phần trái phiếu công ty, trái phiếu chuyển đổi và nguồn vốn phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo kế hoạch 2015 chuyển sang).
- Thông qua và ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định, ký kết các hợp đồng tín dụng, giao dịch khác với tổ chức tín dụng (hoặc nguồn vốn vay khác của tổ chức, cá nhân) trong phạm vi hạn mức tín dụng nêu trên, đồng thời triển khai thực hiện đúng mục đích, đúng định hướng chiến lược, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho công ty.

4) Đối với các giao dịch với đối tác, khách hàng

- Thông qua các hợp đồng, giao dịch với các đối tác, khách hàng thường xuyên của Công ty (thông tin về các hợp đồng, giao dịch và giá trị hợp đồng, giao dịch được nêu trong phụ lục đính kèm và/hoặc đã thể hiện trong hồ sơ báo cáo tài chính các năm đã được kiểm toán, không thuộc diện giao dịch với người có liên quan bị hạn chế tại Điều lệ Công ty, trong đó có một số giao dịch hợp đồng mua - bán lại hàng hóa, cổ phiếu). Các hợp đồng, giao dịch này tuân thủ các chế độ kế toán tài chính và pháp luật hiện hành, đã được Ban kiểm soát và cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán, soát xét, mang lại lợi ích cho công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với nhà nước; đã được công bố thông tin đầy đủ trong các hồ sơ chứng từ báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và trong các báo cáo thường niên Công ty.
- Đồng thời, Đại hội đồng Cổ đông cho phép Hội đồng quản trị tiếp tục thực hiện giao dịch với các đối tác, khách hàng này trong thời gian tới và các giao dịch khác có giá trị hợp đồng dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty.
- Thông qua và ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai thực hiện các giao dịch trên trong quá trình hoạt động quản lý điều hành Công ty, đảm bảo lợi ích cho Công ty.

5) Thông qua việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc

6) Thông qua việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh:

Đề cơ cấu, tổ chức lại hoạt động Công ty theo đúng định hướng, chiến lược phát triển Công ty năm 2016 cũng như các năm tiếp theo, Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận về nguyên tắc và ủy quyền cho HĐQT Công ty: (i) Chủ động xem xét, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với tình hình hoạt động và định hướng, chiến lược phát triển của Công ty; (ii) Ký ban hành các nghị quyết có liên quan, bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với yêu cầu của cơ quan quản lý đăng ký kinh doanh và quy định pháp luật hiện hành trong quá trình nộp, xét duyệt hồ sơ đảm bảo thực hiện trong thời gian sớm nhất.

7) Thông qua việc chấp thuận nâng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu TIG (nơi room) với một số nội dung chính như sau:

- Nới Room nhà đầu tư nước ngoài trong Công ty TIG lên mức tối đa là 100% để nâng cao năng lực quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế, thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài và hội nhập quốc tế khi Việt Nam gia nhập TPP, để tăng tính hấp dẫn, tăng tính thanh khoản và giúp Công ty phát triển mạnh hơn.....
- Trong quá trình triển khai các thủ tục nới room cho nhà đầu tư nước ngoài, nếu có mã ngành nào bị giới hạn tỷ lệ do quy định pháp luật, ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến việc giảm mã ngành.
- Ủy quyền Hội đồng quản trị xúc tiến các thủ tục nới Room theo quy định của pháp luật.
- Ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh các nội dung có liên quan đến việc Nới Room, giảm mã ngành trong Điều lệ Công ty, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thông báo điều chỉnh ngành nghề kinh doanh.....cho phù hợp với quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước.
- Giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai các thủ tục cần thiết và ký các hồ sơ chứng từ đề

nổi room; giảm mã ngành trong Điều lệ Công ty, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký điều chỉnh ngành nghề kinh doanh....theo quy định của pháp luật.

8) Về thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2016:

*** Về thù lao của HĐQT năm 2016:**

Mức thù lao của thành viên HĐQT năm 2016:

- + Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng
- + Phó Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng

*** Về thù lao của Ban kiểm soát năm 2016:**

Mức thù lao của thành viên BKS năm 2016:

- + Trưởng ban : 4.000.000 đồng/tháng
- + Thành viên : 2.000.000 đồng/tháng

*** Về thưởng vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2016:**

Việc thưởng vượt kế hoạch kinh doanh của HĐQT và Ban Điều hành năm 2016 chỉ được xem xét, thực hiện trong trường hợp đạt trên 100% kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua. Mức thưởng tối đa là 15% tính trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch và ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định trong phạm vi trình.

*** Đối với kinh phí hoạt động hàng năm của HĐQT và Ban Kiểm soát:**

Công ty sẽ thực hiện trong tổng mức kinh phí hoạt động chung theo tình hình hoạt động thực tế cần thiết phát sinh và trình ĐHĐCĐ thường niên kỳ tới xem xét thông qua quyết toán.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động Kinh doanh năm 2015, Kế hoạch Kinh doanh năm 2016 tại Báo cáo số 214/2016/BC-TGD ngày 14/04/2016 của Ban Tổng Giám đốc với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Trong đó có một số nội dung như sau:

1) Thông qua Báo cáo tài chính Công ty Mẹ năm 2015 đã kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã kiểm toán.

Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2015 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty www.thanglonginvestgroup.vn.

2) Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015		Đơn vị tính: Triệu đồng Kế hoạch năm 2016	
		Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Vốn điều lệ	556.500	556.500	680.000	680.000
2	Vốn điều lệ bình quân (*)	372.354	372.354	643.979	643.979
3	Tổng doanh thu	350.352	355.261	450.000	580.000
4	Tổng chi phí	231.698	241.763	315.000	420.000
5	Lợi nhuận trước thuế	118.654	113.499	135.000	160.000
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ	21,32%	20,40%	19,85%	23,53%

7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ bình quân	31,87%	30,48%	20,96%	24,85%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	15%	-	-	15 - 20%

Ghi chú: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận nêu trên xây dựng với giả định hoạt động phát hành riêng lẻ thành công 12,35 triệu cổ phiếu năm 2015 chuyển sang trong tháng 04/2016 và kế hoạch phát hành trái phiếu năm 2016 thành công. Nếu kế hoạch phát hành không thành công hoặc không huy động đủ lượng vốn như dự kiến thì các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận sẽ phải điều chỉnh giảm tương ứng.

(*) Là mức vốn điều lệ dự kiến bình quân trong cả năm 2016 nếu kế hoạch phát hành riêng lẻ 12,35 triệu cổ phiếu thành công trong tháng 4/2016

Điều 3: Thông qua các nội dung tại Tờ trình số 215/TTr-HĐQT ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc phân phối lợi nhuận Công ty năm 2015 với kết quả biểu quyết như sau:

- 1) Thông qua phương án phân phối lợi nhuận; tỷ lệ chi trả cổ tức (nội dung nêu tại mục I của Tờ trình) với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Trong đó có một số nội dung chủ yếu dưới đây:

Phương án phân phối lợi nhuận (Xác định trên kết quả kinh doanh Công ty mẹ):

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (Đồng)
I	KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY MẸ	
1	Tổng doanh thu	350.352.894.097
2	Tổng chi phí	231.698.442.307
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	118.654.451.790
4	Thuế TNDN	26.117.261.879
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	92.537.189.911
II	Dự kiến trình ĐHCĐ về việc phân phối lợi nhuận sau thuế	
1	Tổng LN sau thuế	93.094.301.284
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2014 chuyển sang	557.111.373
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2015	92.537.189.911
2	Dự kiến phân phối như sau	
2.1	Trả thù lao HĐQT+BKS năm 2015	384.000.000
2.2	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LNST	4.626.859.496
2.3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 4% LNST	3.701.487.596
2.4	Chia cổ tức 15% vốn điều lệ	83.475.000.000
III	Lợi nhuận để lại	906.954.192

- 2) Thông qua hình thức chi trả cổ tức: 5% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu (nội dung chi tiết theo Phương án 1 nêu tại mục II của Tờ trình) với tỷ lệ 75,96% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành. Trong đó có một số nội dung chủ yếu dưới đây:

a. Hình thức chi trả cổ tức:

- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 5%
- Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: 10%

b. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 5.565.000 cổ phần.
- Loại cổ phiếu : cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- Mục đích phát hành: Chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã kiểm toán.
- Tỷ lệ thực hiện: 10:1 (Điều đó có nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 10 cổ phần sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý số cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu trả cổ tức phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phiếu có phần lẻ thập phân.

Ví dụ: Cổ đông A tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sở hữu 2.222 cổ phần thì số cổ phần cổ đông A được nhận từ việc hưởng cổ tức sẽ là $2.222/10 = 222,2$ cổ phần. Theo phương án làm tròn thì số cổ phần cổ đông A thực hiện nhận từ việc hưởng cổ tức là 222 cổ phần.

- 3) Thông qua việc đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung lượng cổ phiếu phát hành thêm của Công ty để chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu: Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm để chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc đợt phát hành. Đồng thời, thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với việc phát hành này theo quy định của pháp luật. Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện tất cả các công việc có liên quan đến việc phát hành; sửa đổi Điều lệ; đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung chứng khoán, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo đúng trình tự của pháp luật quy định với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 tại Báo cáo số 221/2016/BC-BKS của Ban Kiểm soát ngày 14/04/2016 với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 217/TTr-BKS của Ban Kiểm soát ngày 14/04/2016 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2016 với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 219/2016/TTr-ĐHCD ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ (nội dung sửa đổi, bổ sung nêu tại Tờ trình) và toàn văn Điều lệ Công ty đã được sửa đổi, bổ sung với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 216/2016/TTr-HĐQT ngày 14/04/2016 của HĐQT về việc phát hành trái phiếu Công ty năm 2016 với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

Điều 8: Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2016-2021:

- | | |
|----------------------------|--------------------|
| 1) Ông Lê Văn Châu | - thành viên HĐQT; |
| 2) Bà Hồ Thanh Hương | - thành viên HĐQT; |
| 3) Ông Nguyễn Phúc Long | - thành viên HĐQT; |
| 4) Ông Trần Xuân Đại Thắng | - thành viên HĐQT; |
| 5) Ông Dương Mạnh Tuấn | - thành viên HĐQT. |

Điều 9: Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021:

- | | |
|-----------------------|-------------------|
| 1) Bà Hồ Thị Thu Hà | - thành viên BKS; |
| 2) Ông Trần Hải Văn | - thành viên BKS; |
| 3) Bà Nguyễn Thị Việt | - thành viên BKS. |

Điều 10. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty, các Chi nhánh, Phòng Giao dịch trực thuộc, phụ trách các Phòng ban liên quan và toàn thể cán bộ nhân viên trong Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (Công bố trên Website Cty);
- Thành viên HĐQT, BKS, BDH;
- UBCKNN, Sở HNX để công bố thông tin;
- Chi nhánh, Phòng Giao dịch;
- Lưu VT.

Tài liệu kèm theo:

- Các văn kiện Đại hội;
- Biên bản họp ĐHĐCD;
- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết Đại hội;
- Biên bản kiểm phiếu bầu cử Đại hội;
- Hồ sơ bầu cử HĐQT, BKS.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG_m

Chủ tọa Đại hội



Nguyễn Phúc Long
- Chủ tịch HĐQT



Thanglong Invest
Group

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

CTCP TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ THĂNG LONG

Số 214.../2016/BC-TGD

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015 VÀ
CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Kính thưa Quý vị Đại biểu, Quý vị cổ đông.

Thay mặt cho HĐQT, Ban điều hành Tôi xin trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	2014 (triệu đồng)		2015 (triệu đồng)		Tỷ trọng 2015 / 2014	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
Tổng doanh thu	159.322	171.264	350.352	355.261	220%	207%
Doanh thu kinh doanh bất động sản	27.265	27.265	184.049	184.049	675%	675%
Doanh thu bán hàng	107.205	108.722	123.732	126.730	115%	117%
Doanh thu tài chính	24.812	25.863	35.093	36.071	141%	139%
Phần lãi (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	-	9.363	-	933	-	10%
Doanh thu khác	40	51	7.478	7.478	18.695%	14.663%
Tổng chi phí	129.175	134.928	231.698	241.763	179%	179%
Giá vốn kinh doanh bất động sản	19.807	19.807	114.184	112.987	576%	570%

Giá vốn hàng hóa thương mại, dịch vụ	103.124	104.097	108.007	110.732	105%	106%
Chi phí tài chính	211	171	576	1.810	273%	1.058%
Chi phí bán hàng	-	-	263	263	-	-
Chi phí quản lý DN	5.956	10.768	6.186	13.423	104%	125%
Chi phí khác	77	85	2.482	2.548	3.223%	2.998%
Lợi nhuận trước thuế	30.148	36.336	118.654	113.499	394%	312%
Lợi nhuận sau thuế	23.402	29.569	92.537	87.248	395%	295%

*** Về Doanh thu:**

Cơ cấu doanh thu năm 2015 đã dần được phân bổ một cách hợp lý, doanh thu mảng đầu tư bất động sản - ngành kinh doanh chủ đạo của Công ty tăng mạnh và ngày càng chiếm tỷ trọng cao trong tổng doanh thu (Doanh thu mảng bất động sản tăng đột biến, đạt 184,05 tỷ đồng và chiếm 51,81% tổng doanh thu). Nhờ việc kiên trì tích lũy, đầu tư phát triển các dự án trọng điểm đón đầu xu thế của thị trường trong những năm trước nên đến năm 2015 các dự án của TIG đã hoàn thành, đủ điều kiện mở bán, đưa vào khai thác kinh doanh dịch vụ tạo dòng tiền như: Dự án Khu nhà vườn liền kề TIG Đại Mỹ (TIG Đại Mỹ Green House); Dự án Khu Du lịch, Biệt thự Sinh thái Nghi dưỡng Vườn Vua (Vuon Vua Resort & Villas)...

Năm 2015 TIG đã có những tăng trưởng khá cơ bản về doanh thu bán hàng mảng thương mại, với doanh thu kinh doanh VLXD, kinh doanh bán lẻ xe điện; phân phối hàng gia dụng... đạt 126,73 tỷ đồng, bằng 117% so với năm 2014 và chiếm 35,67% trong tổng doanh thu của Công ty. Nửa cuối năm 2015, TIG đã đầu tư và phát triển hệ thống siêu thị xe điện thegioixedien.vn, đồng thời ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với Hyundai Corporation (Hàn Quốc) để trở thành đối tác duy nhất sở hữu thương quyền các mặt hàng điện tử gia dụng của Hyundai tại Việt Nam, cũng như đầu tư tham gia sở hữu Công ty Hyundai Electronics & Appliances. Đây chính là cơ sở nền tảng cho TIG mở rộng phát triển hoạt động phân phối và bán lẻ ngành hàng tiêu dùng thiết yếu trong những năm tiếp theo, đưa TIG phát triển theo hướng đa dạng, cơ bản và bền vững trong những lĩnh vực “xanh” - những sản phẩm của tương lai.

*** Về lợi nhuận**

Năm 2015, lợi nhuận hợp nhất trước thuế TIG đạt 113,50 tỷ đồng, bằng 312% so với năm 2014; Lợi nhuận công ty Mẹ đạt 118,65 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, bằng 394% so với năm 2014. Đây là những kết quả đáng ghi nhận nếu biết rằng thực tế TIG mới tăng vốn thành công bổ sung nguồn vốn kinh doanh từ cuối quý III/2015. Lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ bình quân hợp nhất đạt 30,48%; Lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ bình quân Công ty mẹ đạt 31,87%; Tỷ lệ

hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2015 đề ra lần lượt là 112% (đối với lợi nhuận công ty Mẹ), và 96% (đối với lợi nhuận hợp nhất) mặc dù chỉ tiêu kế hoạch này đã đề ra được đánh giá là rất tham vọng.

Nhờ giá vốn dự án thấp nên với doanh thu bất động sản hợp nhất là 184,05 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận đạt khá cao, tương ứng là 71,06 tỷ đồng. Lợi nhuận từ hoạt động đầu tư tài chính hợp nhất là 34,26 tỷ đồng đạt được nhờ chất lượng danh mục đầu tư và nền tảng tài chính TIG khá tốt. Hoạt động thương mại cũng mang lại lợi nhuận 15,99 tỷ đồng, tăng trưởng 246% so với năm 2014 và mang đến triển vọng phát triển bền vững cho TIG trong năm 2016 và những năm tiếp theo.

* Về Chi phí:

Chi phí của Công ty tăng 79% so với năm 2014 là do doanh thu của các mảng hoạt động đều tăng trưởng mạnh, đạt 207% so với năm 2014, làm tăng chi phí giá vốn. Năm 2015 TIG tiếp tục tăng cường quản trị chi phí, giá vốn và xây dựng cấu trúc tài chính chặt chẽ, khoa học hướng đến các chuẩn mực phát triển bền vững về tài chính doanh nghiệp; TIG đã tập trung giảm thiểu chi phí quản lý và đặc biệt đã thiết lập được quy trình kiểm soát chi phí đầu vào trong đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo kiểm soát hoàn toàn chi phí vật tư, nguyên vật liệu, nhân công mà vẫn đảm bảo chất lượng công trình.... Nhờ tổ chức tốt hệ thống quy trình kiểm soát giá vốn và chi phí đầu tư, đặc biệt trong dự án BĐS, cũng như huy động tối đa các nguồn vốn giá rẻ, hạn chế sử dụng nguồn vay nợ tín dụng nên TIG không chỉ có một sức khỏe tài chính tốt để chủ động trong lộ trình đầu tư phát triển dài hạn, mà còn tối ưu hóa được hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao lợi nhuận cho cổ đông.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2015, với nhận định nền kinh tế và thị trường tiếp tục đà hồi phục, TIG đã có kế hoạch chủ động chuẩn bị các nguồn lực để đẩy mạnh hoạt động đầu tư. Các dự án bất động sản trọng điểm, có thị trường tốt đã được TIG đẩy nhanh quá trình thi công, hoàn thiện, một số dự án trong năm 2015 đã đủ điều kiện bán hàng, khai thác kinh doanh, tạo dòng tiền.

- Dự án Khu nhà vườn liền kề TIG Đại Mỗ: đã hoàn thành phần hạ tầng, móng nhà, các công trình phụ trợ, một số căn xây thô hoàn thiện mặt ngoài và đã triển khai bán hàng 75% số căn hộ. Tổng mức vốn đầu tư lũy kế của dự án này là 118,51 tỷ đồng. Nguồn vốn đầu tư chủ yếu được sử dụng từ nguồn vốn chủ sở hữu; nguồn vốn thu được từ khách hàng, nguồn phát hành riêng lẻ năm 2014 và nguồn phát hành ra công chúng năm 2015.

- Dự án Khu Du lịch, Biệt thự Sinh thái Nghỉ dưỡng Vườn Vua (Vuon Vua Resort & Villas): đã hoàn thành khu resort gần 100 villas, phòng khách sạn 3 - 4 sao cùng toàn bộ hệ thống hạ tầng, công trình dịch vụ, phụ trợ, chính thức khai trương, đưa vào khai thác kinh doanh, có dòng tiền từ tháng 8/2015. Hiện TIG hoàn thiện khu nhà vườn, biệt thự nghỉ dưỡng để bán/cho thuê

dài hạn, dự kiến trong tháng 6/2016 sẽ tiếp tục mở bán đợt 1 khoảng 50 - 100 căn biệt thự nghỉ dưỡng. TIG đang hoàn thiện các thủ tục mở rộng dự án thêm 150 - 200 ha đất để đầu tư xây dựng sân golf quốc tế 18 lỗ kết hợp tổ hợp biệt thự nghỉ dưỡng, dịch vụ giải trí cao cấp. Tổng mức đầu tư đã thực hiện cho dự án này đến nay là 155,54 tỷ đồng. Nguồn vốn đầu tư chủ yếu được sử dụng từ nguồn vốn chủ sở hữu; nguồn phát hành riêng lẻ trong năm 2014; và 90 tỷ đồng nguồn vốn thu được từ đợt phát hành ra công chúng trong năm 2015.

- Dự án Tòa nhà hỗn hợp ThangLong Royal Plaza (TIG Tower): đã hoàn thiện các thủ tục điều chỉnh thiết kế kiến trúc, đang hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư để triển khai khởi công giai đoạn 1 vào quý III - IV/2016.

- Dự án Khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình, Hà Nội đang tiếp tục hoàn thiện một số thủ tục đất đai, mặt bằng, dự kiến sẽ khởi công xây dựng, hoàn thành và bán hàng trong năm 2016 - 2017. Trong đó dự kiến sẽ hoàn thiện và bán xong toàn bộ khu nhà vườn liền kề 9 căn trong năm 2016 và đầu tư xây dựng phần móng và bán hàng huy động vốn khách hàng tòa cao tầng 209 căn hộ từ quý Quý III/2016.

Các dự án khác vẫn đang được TIG khẩn trương hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị nguồn tài chính để triển khai khi điều kiện thích hợp hoặc chuyển nhượng dự án.

- Đầu tư phát triển chuỗi bán lẻ xe điện: Năm 2015 TIG đã đầu tư 25 tỷ đồng vào Công ty cổ phần Thế giới Xe điện, nâng tỷ lệ sở hữu của TIG tại Công ty từ 10% lên 50%, phát triển hệ thống siêu thị xe điện toàn quốc thegioixedien.vn, hiện tại hệ thống đã có 6 siêu thị, kế hoạch trong năm 2016 - 2017 sẽ hoàn thành mở rộng, phát triển 30 - 50 siêu thị thegioixedien.vn trên toàn quốc;

- Đầu tư vào hoạt động phân phối hàng gia dụng: Đã đầu tư 54 tỷ đồng vào Công ty TNHH Điện tử và Hàng gia dụng Hyundai Việt Nam, để nâng tỷ lệ sở hữu từ 0% lên 45%, triển khai thực hiện nhập khẩu/ lắp ráp/ phân phối độc quyền trên toàn quốc toàn bộ sản phẩm ngành hàng gia dụng thương hiệu Hyundai, trong đó tập trung phát triển các sản phẩm chủ đạo là máy lọc nước, cây nước nóng lạnh; bếp từ - hồng ngoại, và các sản phẩm gia dụng thiết yếu khác như máy lọc không khí, điều hòa, máy giặt, dụng cụ nhà bếp, lò vi sóng, thiết bị điện, điện lạnh;..

- Hoạt động sử dụng vốn từ nguồn phát hành cổ phiếu: Năm 2015 TIG đã thực hiện thành công đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu 26,5 triệu cổ phiếu, tăng vốn điều lệ lên 556,5 tỷ đồng. Nguồn vốn thu được đã được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả. Trong đó, gần 130 tỷ đồng đã được giải ngân vào các dự án nêu trên, 66,5 tỷ đồng thực hiện hoạt động đầu tư tài chính.

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Các chỉ tiêu kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015		Kế hoạch năm 2016	
		Công ty Mẹ	Hợp nhất	Công ty Mẹ	Hợp nhất
1	Vốn điều lệ	556.500	556.500	680.000	680.000
2	Vốn điều lệ bình quân (*)	372.354	372.354	643.979	643.979
3	Tổng doanh thu	350.352	355.261	450.000	580.000
4	Tổng chi phí	231.698	241.763	315.000	420.000
5	Lợi nhuận trước thuế	118.654	113.499	135.000	160.000
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ	21,32%	20,40%	19,85%	23,53%
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ bình quân	31,87%	30,48%	20,96%	24,85%
8	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	15%	-	-	15 - 20%

Ghi chú: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận nêu trên xây dựng với giả định hoạt động phát hành riêng lẻ thành công 12,35 triệu cổ phiếu năm 2015 chuyển sang trong tháng 04/2016. Nếu kế hoạch phát hành không thành công hoặc không huy động đủ lượng vốn như dự kiến thì các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận sẽ phải điều chỉnh giảm tương ứng.

(*) Là mức vốn điều lệ dự kiến bình quân trong cả năm 2016 nếu kế hoạch phát hành riêng lẻ 12,35 triệu cổ phiếu thành công trong tháng 4/2016

Trong những năm tới, Ban Tổng giám đốc đã cùng Hội đồng Quản trị TIG xây dựng những kế hoạch phát triển với các mục tiêu cụ thể để phấn đấu đưa TIG vươn tầm, phát triển nhanh và bền vững. Kế hoạch phát triển đã được Hội đồng Quản trị trình bày trong Báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2016. Ban Tổng giám đốc xác định tập trung mọi nguồn lực, quyết liệt triển khai thực hiện thành công các kế hoạch, định hướng và các mục tiêu phát triển mà ĐHĐCĐ và HĐQT giao phó.

III. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng Cổ đông. Kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2015 đã kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã kiểm toán.

Báo cáo tài chính Công ty mẹ và hợp nhất năm 2015 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty www.thanglonginvestgroup.vn.

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và Chi tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Xuân Đại Thắng



**ThangLong Invest
Group**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2016

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

---***---

Số: 440./2016/BC-HĐQT

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016**

Kính thưa các Quý vị Đại biểu, các Quý vị Cổ đông!

Thay mặt Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (TIG), tôi xin nhiệt liệt chào mừng các Quý vị đại biểu, Quý vị Cổ đông đã đến tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2016 của chúng ta ngày hôm nay.

HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long xin trình bày Báo cáo của HĐQT tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2016, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2015

Năm 2015 khép lại với bức tranh khởi sắc hơn của nền kinh tế, GDP tăng cao, lạm phát thấp, ổn định vĩ mô được duy trì. GDP năm 2015 ước tăng 6,68% so với năm 2014, vượt mục tiêu 6,2% đề ra từ đầu năm và đạt cao nhất trong 5 năm qua; CPI bình quân năm 2015 tăng 0,63% so với năm ngoái, đây cũng là mức tăng thấp nhất của chỉ số giá tiêu dùng kể từ năm 2001. Thị trường tài chính cũng giữ được sự ổn định và lãi suất đã về mức hợp lý, dòng vốn ra thị trường khá dồi dào. Thị trường bất động sản đã có một năm phục hồi tích cực, thể hiện qua các yếu tố như giá cả ổn định, thanh khoản tăng. Tuy nhiên bên cạnh những điểm sáng, vĩ mô và thị trường vẫn còn không ít tồn tại và khó khăn cho doanh nghiệp. Đó là việc tiếp tục thâm hụt ngân sách ảnh hưởng khá tiêu cực tới các khía cạnh nền kinh tế; Nền sản xuất nội địa vẫn còn yếu kém bởi thực tế tỷ lệ tăng trưởng GDP cao chủ yếu đến từ đóng góp của khối FDI; Thị trường BĐS bung hàng quá nhiều và tính đầu cơ vẫn cao; Thị trường hàng hóa nội địa vẫn nhừ nhối vấn nạn hàng lậu, hàng giả tràn lan chưa được xử lý. Thị trường chứng khoán vẫn nhiều khó khăn, bởi những tác động khách quan đến từ thị trường quốc tế bắt nguồn từ cơn khủng hoảng Trung Quốc, cũng như yếu tố chủ quan là nguồn cung ồ ạt cổ phiếu kém chất lượng trên thị trường Việt Nam.

Với TIG, năm 2015 có thể đánh giá là một năm thành công với sự tăng trưởng vượt trội của kết quả kinh doanh cũng như sự phát triển cả về quy mô và chất lượng trong hoạt động của doanh nghiệp.

Về kết quả kinh doanh, năm 2015 TIG đạt tổng doanh thu hợp nhất: 355,3 tỷ đồng, tăng trưởng 107% so với năm 2014; lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 113,5 tỷ đồng, tăng trưởng 212% so với năm 2014, hoàn thành 96% so với chỉ tiêu lợi nhuận đề ra (điều chỉnh theo tỷ lệ phát hành tăng vốn thành công); Nợ ngân sách 29,3 tỷ đồng, tăng trưởng 270,1% so với năm 2014.

Một số chỉ tiêu cơ bản thực hiện năm 2015 so với năm 2014

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Thực hiện 2015		Tỷ trọng TH2015/2014 (%)	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
Vốn điều lệ	265.000	265.000	556.500	556.500	210%	210%
Vốn điều lệ bình quân	200.890	200.890	372.354	372.354	185%	185%
Tổng doanh thu	159.322	171.264	350.352	355.261	220%	207%
Tổng chi phí	129.175	134.928	231.698	241.763	179%	179%
Lợi nhuận trước thuế	30.148	36.336	118.654	113.499	394%	312%
Tỷ suất LNTT/VĐL	11,38%	13,71%	21,32%	20,40%	187%	149%
Tỷ suất LNTT/VĐL bình quân	15,01%	18,09%	31,87%	30,48%	212%	169%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	10%	-	Dự kiến 15%	-	150%	-

Một số chỉ tiêu cơ bản thực hiện năm 2015 so với kế hoạch

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015 theo kịch bản tăng vốn thành công 100%		Kế hoạch 2015 điều chỉnh theo thực tế tăng VDL		Thực hiện 2015		Tỷ trọng TH2015/KH2015	
	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	Hợp nhất
Vốn điều lệ	680.000	680.000	556.500	556.500	556.500	556.500	100%	100%
VĐL bình quân	472.500	472.500	372.354	372.354	372.354	372.354	100%	100%
Tổng doanh thu	450.000	500.000	354.622	394.025	350.352	355.261	99%	90%
Tổng chi phí	315.000	350.000	248.236	275.818	231.698	241.763	93%	88%
Lợi nhuận trước thuế	135.000	150.000	106.386	118.207	118.654	113.499	112%	96%
Tỷ suất LNTT/VĐL	20%	22%	19,12%	21,24%	21,32%	20,40%	112%	96%
Tỷ suất LNTT/VĐL Bình quân	29%	32%	28,57%	31,74%	31,87%	30,48%	112%	96%
Tỷ lệ cổ tức	15-20%		15%		15%		100%	

(Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đã trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua được xây dựng với giả định hoạt động phát hành tăng vốn lên 680 tỷ đồng thành công trong quý II/2015. Nếu kế hoạch phát hành không thành công hoặc không huy động đủ lượng vốn như dự kiến thì các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận sẽ phải điều chỉnh giảm tương ứng. Ngày 18/08/2015, Công ty mới phát hành thành công đợt 1 là 29,15 triệu cổ phiếu tăng vốn lên 556,5 tỷ đồng. Đợt 2 là 12,35 triệu cổ phiếu phát hành riêng lẻ, Hội đồng quản trị đã xin phép và được UBCKNN chấp thuận ngày 18/01/2016, Hội đồng quản trị đang tiến hành đàm phán với nhà đầu tư, đối tác để hoàn thành đợt phát hành)

Về cơ cấu doanh thu đã dần được phân bổ một cách hợp lý, doanh thu mảng đầu tư bất động sản - ngành kinh doanh chủ đạo của Công ty tăng mạnh và ngày càng chiếm tỷ trọng cao trong tổng doanh thu (Doanh thu mảng bất động sản tăng đột biến, đạt 184,1 tỷ đồng và chiếm 51,81% tổng doanh thu). Nhờ việc kiên trì tích lũy, đầu tư phát triển các dự án trọng điểm đón đầu xu thế của thị trường trong những năm trước nên đến năm 2015 các dự án của TIG đã hoàn thành, đủ điều kiện mở bán, đưa vào khai thác kinh doanh dịch vụ tạo dòng tiền như: Dự án Khu nhà vườn liền kề TIG Đại Mỗ (TIG Đại Mỗ Green House); Dự án Khu Du lịch, Biệt thự Sinh thái Nghi dưỡng Vườn Vua (Vuon Vua Resort & Villas)...

Về doanh thu bán hàng mảng thương mại, năm 2015 TIG đã có những tăng trưởng khá cơ bản với doanh thu kinh doanh VLXD, kinh doanh xe điện; phân phối hàng gia dụng đạt 126,7 tỷ đồng bằng 117% so với năm 2014 và chiếm 35,67% trong tổng doanh thu của Công ty. Nửa cuối năm 2015, TIG đã đầu tư và phát triển hệ thống siêu thị xe điện thegioixedien.vn, đồng thời ký hợp đồng hợp tác kinh doanh với Hyundai Corporation (Hàn Quốc) để trở thành đối tác duy nhất sở hữu thương quyền các mặt hàng điện tử gia dụng của Hyundai tại Việt Nam, cũng như đầu tư tham gia sở hữu Công ty Hyundai Electronics & Appliances. Đây chính là cơ sở nền tảng cho TIG mở rộng phát triển hoạt động phân phối và bán lẻ ngành hàng tiêu dùng thiết yếu trong những năm tiếp theo, đưa TIG phát triển theo hướng đa dạng, cơ bản và bền vững trong những lĩnh vực "xanh" - những sản phẩm của tương lai.

Về lợi nhuận, với 113,5 tỷ đồng lợi nhuận hợp nhất trước thuế, bằng 312% so với năm 2014 - là một sự nỗ lực lớn nếu biết rằng thực tế TIG mới tăng vốn thành công đợt 1 bổ sung nguồn vốn kinh doanh từ cuối quý III/2015. Lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ bình quân hợp nhất đạt 30,48%; Lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ bình quân Công ty mẹ đạt 31,87%; Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2015 đề ra lần lượt là 112% (đối với lợi nhuận công ty Mẹ), và 96% (đối với lợi nhuận hợp nhất) mặc dù chỉ tiêu kế hoạch này đã đề ra được đánh giá là rất tham vọng.

Về chi phí, năm 2015 tiếp tục là năm mà TIG tăng cường quản trị chi phí, giá vốn và xây dựng cấu trúc tài chính chặt chẽ, khoa học; hướng đến các chuẩn mực phát triển bền vững về tài chính doanh nghiệp. Nhờ tổ chức tốt hệ thống quy trình kiểm soát giá vốn và chi phí đầu tư, đặc biệt trong dự án BDS, cũng như huy động tối đa các nguồn vốn giá rẻ, hạn chế sử dụng nguồn vay nợ tín dụng nên TIG không chỉ có một sức khỏe tài chính tốt để chủ động trong lộ trình đầu tư phát triển dài hạn, mà còn tối ưu hóa được hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao lợi nhuận cho cổ đông.

Trên lĩnh vực bất động sản, việc TIG đã hoàn thành đưa vào khai thác, kinh doanh Vườn Vua resort & villas có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đó là tạo dựng được nền tảng nguồn thu dịch vụ du lịch, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí bền vững hàng năm, đồng thời mang lại nguồn thu kinh doanh biệt thự, nhà vườn nghỉ dưỡng trong 3-5 năm tới. Dự án TIG Đại Mỗ Garden house cũng đã hoàn thành cơ bản và mang lại doanh thu chính trong năm. Các dự án khác đã và đang được triển khai mạnh mẽ để sẵn sàng mang lại nguồn thu ổn định cho TIG trong những năm tới. Chiến lược phát triển bền vững và phát triển xanh đã và đang được hiện thực hóa với tất cả những dự án

bất động sản của TIG. Mỗi dự án của TIG đều được phát triển song song 2 dòng sản phẩm là sản phẩm để bán nhằm hiện thực hóa lợi nhuận ngắn - trung hạn và sản phẩm cho thuê nhằm khai thác nguồn thu dài hạn bền vững. Các dự án đều được phát triển theo xu hướng tối đa hóa không gian sinh thái xanh, sử dụng vật liệu thân thiện môi trường và tiết kiệm năng lượng.

Trên lĩnh vực phân phối và bán lẻ, hiện chúng ta đã và đang phát triển chuỗi siêu thị xe điện thegioixedien.vn - một mô hình chuỗi trung tâm phân phối, bán lẻ xe đạp điện, xe máy điện hiện đại trên toàn quốc. thegioixedien.vn đang khẳng định được thương hiệu, trở thành một mô hình chuỗi siêu thị đầu tiên trên thị trường xe điện Việt Nam rất nhiều tiềm năng phát triển. TIG cũng đã thành công trong việc chính thức trở thành đối tác độc quyền tại Việt Nam của Tập đoàn Hyundai trong lĩnh vực ngành hàng gia dụng, sở hữu thương quyền và thương hiệu Hyundai Electronics, đồng thời đầu tư sở hữu Công ty Hyundai Vietnam Electronics & Appliances. Hiện các sản phẩm gia dụng Hyundai như máy lọc nước, thiết bị điện tử gia dụng, nhà bếp... do TIG phân phối đang dần được triển khai phủ thị trường.

Trong hoạt động quản trị doanh nghiệp, TIG vẫn tiếp tục giữ vững mô hình, kết cấu quản trị an toàn và bền vững đã giúp TIG phát triển ổn định, vượt qua các thời kỳ khó khăn và tăng trưởng bền vững trong những năm qua. Bên cạnh đó, TIG cũng tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí quản trị doanh nghiệp hướng tới các chuẩn mực quốc tế với mục tiêu phát triển bền vững. Các hệ thống quản trị nhân sự, quản trị tài chính và đầu tư, kiểm soát nội bộ và công bố thông tin được tuân thủ chặt chẽ, công tác quản trị tài chính doanh nghiệp tiếp tục được ưu tiên kết hợp với chiến lược đầu tư - sử dụng vốn hiệu quả giúp TIG tiếp tục có một nền tảng tài chính vững vàng, với các chỉ số thanh khoản nhanh đạt 5,17 lần, tỷ lệ nợ trên vốn CSH đạt 0,21 lần, trong đó hoàn toàn không chip áp lực về chi phí tài chính do hầu như chưa vay nợ tín dụng dù vẫn triển khai thực hiện được các dự án theo đúng tiến độ kế hoạch.

Về vốn cổ phần, cổ đông và cổ tức, năm 2015 TIG đã phát hành thành công 29,15 triệu cổ phiếu, tăng vốn lên 556,5 tỷ đồng trong bối cảnh thị trường chứng khoán khó khăn. Điều đáng mừng nhất là niềm tin của nhà đầu tư vẫn ở lại khi cổ phiếu TIG vẫn giữ được giá trị và có thanh khoản hàng đầu HNX trước sự suy giảm mạnh của thị trường. Tính minh bạch và chất lượng quản trị doanh nghiệp được ghi nhận qua việc TIG là một trong số ít các doanh nghiệp niêm yết được NĐT nước ngoài mua ròng mạnh nhất trong bối cảnh bán ròng chung trên thị trường năm 2015. Tổng giá trị mua ròng cổ phiếu TIG của NĐT nước ngoài năm 2015 đạt 89 tỷ đồng, với khối lượng 8,63 triệu cổ phiếu, nâng tỷ lệ sở hữu của NĐT nước ngoài (gồm các quỹ đầu tư Phần Lan, Hồng Kông và Thái Lan) tại TIG lên 23,40%. Nguồn lợi nhuận 2015 đảm bảo dự kiến mức chi cổ tức 15% theo kế hoạch đề ra.

Bên cạnh những thành tựu, vẫn còn những tồn tại và khó khăn thách thức mà chúng ta cần đổi mới. Việc trong năm TIG chưa chính thức thực hiện M&A các dự án bất động sản hay doanh nghiệp lấy quỹ đất chủ yếu xuất phát từ nguyên nhân giá cả hiện đang bị đẩy lên quá cao, tiềm ẩn nhiều nguy cơ thua lỗ khi đầu tư và cơ hội đất đẹp để sở hữu không còn nhiều. Bên cạnh đó là việc một số dự án triển khai đầu tư chậm do chậm trễ khách quan từ các thủ tục hành chính chuẩn bị đầu tư. Hệ thống bán lẻ “Siêu thị xe điện” thegioixedien.vn cũng phát triển chậm hơn kế hoạch do thị trường xe điện Việt Nam cũng mới bắt đầu được nhà nước đưa vào khuôn khổ quản lý trong năm nay. Hoạt động nhập khẩu, phân phối hàng gia dụng Hyundai cũng mất nhiều thời gian cho công tác chuẩn bị hành lang pháp lý để sở hữu độc quyền thương hiệu, thương quyền của Hyundai cũng như đấu tranh với tình trạng vi phạm thương quyền, hàng lậu, hàng giả, hàng nhái nhằm “dọn dẹp” thị trường cho sản phẩm chính hãng. Đặc biệt, trong quá trình thực hiện các thủ tục pháp lý để bảo vệ thương quyền, thương hiệu Hyundai Electronics mà TIG đang sở hữu, các đối tượng làm hàng giả đã dùng nhiều thủ đoạn để chống phá, trả thù. Điển hình là trường hợp một đối tượng từng giao dịch với TIG, nay đang kinh doanh hàng giả, hàng nhái, vi phạm

thương hiệu sản phẩm Hyundai của TIG, đã biến báo sai các giao dịch với TIG và dùng đơn thư tố cáo vu khống gửi các cơ quan pháp luật, cơ quan quản lý với mục đích chống phá TIG và cá nhân lãnh đạo TIG, làm mất giá cổ phiếu gây thiệt hại cho cổ đông TIG nhằm trục lợi cá nhân.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015

1. Về cơ cấu nhân sự của Hội đồng quản trị trong năm 2015

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long gồm 5 thành viên, cụ thể:

Ông Nguyễn Phúc Long	Chủ tịch Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT điều hành)
Ông Trần Xuân Đại Thắng	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT điều hành)
Ông Lê Văn Châu	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT độc lập)
Ông Dương Mạnh Tuấn	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)
Bà Hồ Thanh Hương	Thành viên HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)

Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị đều được phân công nhiệm vụ cụ thể, tạo tính dân chủ và sức mạnh trí tuệ tập thể; thực hiện thẩm tra các nội dung, nghị quyết thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Cụ thể:

- Ông Nguyễn Phúc Long - Chủ tịch Hội đồng quản trị - phụ trách công tác chiến lược, đầu tư, phát triển dự án.... đồng thời lãnh đạo, quản lý chung mọi mặt hoạt động của HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Chủ tịch HĐQT quy định tại Điều lệ, quy chế hoạt động và các quy định quản lý nội bộ theo pháp luật hiện hành.
- Ông Trần Xuân Đại Thắng - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - phụ trách về công tác tài chính kế toán, quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ...;
- Ông Lê Văn Châu - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - phụ trách công tác đối ngoại, quan hệ quốc tế, là thành viên độc lập.
- Ông Dương Mạnh Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị - phụ trách mảng marketing, kinh doanh; công tác truyền thông và ứng dụng phát triển khoa học công nghệ.
- Bà Hồ Thanh Hương - Thành viên Hội đồng quản trị - phụ trách giám sát công tác hành chính, nhân sự, lao động tiền lương....;

Các thành viên HĐQT Công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình trong năm 2015 theo đúng chức trách, công việc được giao với tinh thần trách nhiệm cao; nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2015, phù hợp với định hướng chiến lược, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của Công ty.

2. Hoạt động của HĐQT năm 2015

2.1. Tổ chức họp định kỳ và bất thường

Trong năm 2015, HĐQT tiến hành 14 cuộc họp, ban hành 14 nghị quyết, quyết định nhằm triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2015, chủ yếu là các vấn đề quan trọng phục vụ kịp thời công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và công tác tài chính, chi phí. Ban hành các nghị quyết thông qua các nội dung trả cổ tức năm 2014 bằng cổ phiếu, thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng, chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư,... và các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ngoài các phiên họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên giao ban công việc hàng tuần, hàng tháng để kiểm tra, đánh giá công việc của Hội đồng quản trị và giám sát công tác

điều hành. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên.

2.2. Công tác chỉ đạo và giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh

Hội đồng quản trị đã thường trực bám sát hoạt động hàng ngày và trên các lĩnh vực, địa bàn dự án của Công ty, trực tiếp chỉ đạo giám sát Ban điều hành và cán bộ quản lý triển khai thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT trong các hoạt động sản xuất kinh doanh; định hướng chiến lược phát triển các dự án; chỉ đạo giám sát công tác huy động, quản lý và sử dụng nguồn vốn, quản lý chi phí; công tác đầu tư xây dựng, vận hành khai thác các dự án... Các thành viên HĐQT thường xuyên làm việc thường trực hầu hết thời gian tại Công ty, trực tiếp giải quyết kịp thời nhiều công việc cấp bách, quan trọng trong tất cả các mảng hoạt động.

2.3. Công tác triển khai, thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015. Trong đó tiêu biểu là:

- Thông qua các phương án chào bán cổ phiếu và đã hoàn thành tăng vốn điều lệ đợt 1 theo kế hoạch trong năm 2015. Vốn điều lệ của Công ty tính đến cuối năm 2015 là 556,5 tỷ đồng.
- Đợt 2 phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược để tăng vốn điều lệ từ 556,5 tỷ lên 680 tỷ đồng được UBCKNN chấp thuận cấp phép ngày 18/01/2016; Hội đồng quản trị đang tiến hành đàm phán, thỏa thuận với các đối tác, nhà đầu tư để hoàn tất đợt phát hành.
- Thực hiện nghị quyết về chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2015 đạt 112% (đối với công ty Mẹ) và 96% (đối với hợp nhất) so với chỉ tiêu kế hoạch. Nếu so với năm 2014, lợi nhuận công ty Mẹ tăng trưởng 294%, hợp nhất tăng trưởng 212%
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2015 cho các dự án đầu tư được sử dụng đúng mục đích và đã giải ngân 90 tỷ cho Dự án Vườn Vua resort & villas, giải ngân gần 40 tỷ đồng cho TIG Đại Mỹ green garden.
- Đối với việc sử dụng vốn cho M&A: Đã giải ngân để đầu tư vào Công ty Cổ phần Thế giới Xe điện là 25 tỷ đồng. Về việc tham gia đấu giá CPH DNNN: Do một số doanh nghiệp cổ phần hóa có quỹ đất tốt tại Hà Nội thuộc HAPRO, HADICO có giá đấu quá cao hoặc chưa tổ chức đấu giá nên TIG chưa thực hiện được và dưới sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã thực hiện điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế. Cụ thể là 41.500.000.000 đồng sử dụng cho mục đích M&A được sử dụng để đầu tư vào Công ty TNHH Điện tử và Hàng Gia dụng Hyundai Việt Nam.
- Đối với việc thực hiện kế hoạch chuyển sàn từ HNX sang HOSE: Do tình hình thị trường thời gian qua chưa thích hợp cho việc chuyển sàn giao dịch, thực tế cho thấy nhiều công ty trong năm 2015 và đầu năm 2016 sau khi thực hiện chuyển sàn giao dịch từ HNX sang HOSE giá cổ phiếu sụt giảm mạnh như cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn FIT (mã cổ phiếu FIT) hủy niêm yết cổ phiếu trên sàn HNX ngày 12/08/2015 với giá đóng cửa là 12.600 đồng/cổ phiếu đến nay giá giảm còn 6.800 đồng/cổ phần (giá đóng cửa ngày 04/04/2016), giảm 85,3%; Đồng thời trong năm 2015 TIG vẫn là cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng hàng đầu sàn HNX và trên toàn thị trường. Do vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích cho cổ đông, Hội đồng quản trị chưa triển khai thực hiện việc chuyển sàn từ HNX sang HOSE. Khi điều kiện thị trường thuận lợi và nhận thấy việc chuyển sàn có lợi thấy rõ cho cổ phiếu TIG, sẽ tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch trên.

2.4. Công tác giám sát đối với Ban Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý:

Năm 2015, HĐQT TIG tiếp tục sát cánh với Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động thường xuyên của Công ty để phối hợp, hỗ trợ, giám sát, đôn đốc các hoạt động SXKD, kịp thời chỉ đạo giải quyết mọi vấn đề quan trọng phát sinh. Trong năm qua, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong công tác điều hành, trực tiếp triển khai thực hiện quyết liệt và nghiêm túc các định

hướng chiến lược của ĐHCĐ và các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy chế quy định, các nguyên tắc hoạt động trong công tác quản lý tài chính, quản lý dự án, đầu tư, bán hàng, chi phí, tổ chức nhân sự.... Mặc dù nhân sự lãnh đạo mỏng, lại phải kiêm nhiệm các nhiệm vụ quản lý điều hành nhiều dự án và các công ty thành viên hoạt động dàn trải trên nhiều địa phương, nhưng Ban Tổng giám đốc đã hết sức nỗ lực, di chuyển công tác liên tục để phân bổ thời gian và địa bàn hoạt động, đảm bảo hoàn thành tốt đồng thời nhiều nhiệm vụ được giao. Trong năm 2015, Ban Tổng giám đốc đã có sự đóng góp quan trọng và quyết định trong kết quả kinh doanh và tăng trưởng cao của Công ty. Tuy nhiên trong bối cảnh mới nhiều thách thức của năm 2016 và trước những yêu cầu phát triển mới hết sức nặng nề, Ban Tổng giám đốc vẫn cần phải bổ sung tăng cường nhân lực chất lượng, hoàn thiện và nâng cao khả năng chuyên môn, chủ động sáng tạo và tăng cường sâu sát thị trường, cải thiện hơn nữa hiệu quả, tiến độ, năng suất lao động trong công tác quản lý điều hành doanh nghiệp, tiếp tục duy trì phát huy những mặt được của năm 2015, quyết tâm và nỗ lực nhiều hơn nữa để thực hiện tốt các chiến lược, mục tiêu và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh mà ĐHCĐ, HĐQT giao phó.

2.5. Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT năm 2015:

Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2015 thông qua ngày 05 tháng 04 năm 2015, mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện trong năm 2015 là:

- + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 6.000.000 đồng/tháng
- + Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị : 5.000.000 đồng/tháng.
- + Thành viên Hội đồng quản trị : 4.000.000 đồng/tháng.

Tổng mức thù lao, kinh phí hoạt động của HĐQT trong năm 2015 là 288.000.000 đồng.

Về thưởng vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2015: Việc thưởng vượt kế hoạch kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành năm 2015 chỉ được xem xét, thực hiện trong trường hợp Công ty đạt trên 100% kế hoạch kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua. Mức thưởng tối đa là 15% tính trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch và ủy quyền HĐQT xem xét, quyết định trong phạm vi trình.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2016

Năm 2016 và các năm tới, chúng ta xác định rõ hành trình của TIG là hướng tới sự phát triển bền vững; chú trọng tới chất lượng và hiệu quả trong kinh doanh hơn là quy mô doanh nghiệp; hướng tới là một cổ phiếu cơ bản của một doanh nghiệp kinh doanh cơ bản. Chúng ta phải nhìn rõ nguy cơ thách thức đối với những doanh nghiệp cùng ngành, với quy mô doanh nghiệp và tính chất hoạt động của TIG cũng như những cơ hội thị trường mà TIG có thể nắm bắt. Do vậy, định hướng phát triển của TIG cần tập trung vào các mục tiêu sau:

Về mảng bất động sản: TIG sẽ tập trung đẩy mạnh khai thác nguồn thu dịch vụ du lịch tham quan nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí đồng thời mở bán chính thức biệt thự nhà vườn nghỉ dưỡng tại Vườn Vua resort & villas; dự kiến sẽ xin mở rộng quy mô dự án này và tích lũy thêm quỹ đất lên khoảng 200 - 300 ha và bổ sung chức năng sân golf 18 lỗ quốc tế cùng hệ thống biệt thự, nhà vườn nghỉ dưỡng mới trong sân golf, đầu tư bổ sung một khu vui chơi giải trí ngoài trời quy mô lớn, khu trung tâm thương mại và chợ quê, khu khai thác mỏ nước khoáng nóng..., biến Vườn Vua thành một quần thể du lịch nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí, thể thao và chăm sóc sức khỏe cao cấp hấp dẫn hàng đầu miền Bắc. Dự án TIG Đại Mỗ Green Garden sẽ được hoàn thiện dần các lô nhà cho khách hàng và tiến hành bán hàng đợt cuối. Dự án Khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình phải dứt điểm các thủ tục đất đai để khởi công và bán hàng trong năm 2016. Dự án tổ hợp ThangLong Royal Plaza - TIG tower cũng phải dứt điểm thủ tục khởi công và khai thác kinh doanh giai đoạn 1 trong năm 2016, 2017. Dự án Vantri Ecoland sẽ tiếp tục hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư và triển khai trong năm tới theo kế hoạch kinh doanh và tài chính phù hợp. Dự án Cua

Tung beach resort & golf sẽ xem xét thoái vốn, trả lại hoặc rút khỏi dự án để tập trung cho các dự án trọng điểm. Bên cạnh đó TIG sẽ tiếp tục xem xét tích lũy bổ sung quỹ đất bằng việc mở rộng các dự án hiện có và sở hữu thêm một số dự án mới nhằm tạo nguồn lực phát triển trong 5 - 10 năm tới.

Về mảng phân phối, bán lẻ: Đẩy mạnh phát triển hoạt động nhập khẩu, phân phối hàng gia dụng Hyundai và phát triển thương hiệu hàng gia dụng và dân dụng Hyundai Electronics thuộc sở hữu của TIG, trong đó năm 2016 sẽ bắt đầu phủ thị trường các sản phẩm hàng gia dụng mũi nhọn là máy lọc nước, bếp từ - hồng ngoại, máy giặt, tủ lạnh, nồi cơm điện, lò vi sóng,... và các thiết bị gia dụng thiết yếu; Những năm sau bắt đầu đa dạng hóa sản phẩm với các ngành hàng điện lạnh, thiết bị điện,..., trong đó dần dần tổ chức lắp ráp tại Việt Nam và xây dựng thương hiệu riêng song song với thương hiệu Hyundai electronics...; Mở rộng thị trường xuất khẩu và độc quyền phân phối tại các nước Đông Dương (Lào; Cambodia và Myanma...); Bên cạnh đó, tiếp tục đẩy mạnh phát triển mô hình bán lẻ hiện đại với hệ thống siêu thị xe điện thegioixedien.vn trên toàn quốc, triển khai hệ thống phân phối và bán lẻ các thương hiệu xe điện (xe đạp điện, xe máy điện và tiến tới là ô tô điện) và xe đạp thể thao quốc tế. Với tính chất là thị trường tiêu dùng thiết yếu, quy mô to lớn và còn nhiều tiềm năng dư địa phát triển, lĩnh vực hàng gia dụng và xe điện sẽ là những mảng tập trung đầu tư của TIG trong những năm tới với mục tiêu cạnh tranh chiếm lĩnh thị phần thị trường và điều chỉnh cân bằng tỷ trọng doanh thu, lợi nhuận với mảng bất động sản.

Cùng với việc tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị điều hành, phát triển nhân lực và xây dựng hình ảnh thương hiệu uy tín, minh bạch, TIG xác định năm 2016 sẽ là năm phát triển bền vững và tăng trưởng ổn định, tạo dựng nền tảng kinh doanh cơ bản từ đó nâng cao giá trị doanh nghiệp, giá trị cổ phiếu TIG.

IV. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

1. Hoạt động đầu tư trong năm:

Trong năm 2015, Công ty đã có các khoản đầu tư chính sau:

- Đầu tư 206,5 tỷ đồng vào các dự án: Dự án Vuon Vua Resort&Villas là 138,5 tỷ đồng và 68 tỷ đồng vào Dự án Khu nhà vườn liền kề TIG Đại Mỹ.
- Đầu tư 25 tỷ đồng mua cổ phần Công ty Cổ phần Thế giới Xe điện, nâng tỷ lệ vốn góp của TIG tại Công ty từ 10% lên 50%.
- Đầu tư 54 tỷ đồng vào Công ty TNHH Điện tử và Hàng Gia dụng Hyundai Việt Nam, nâng tỷ lệ vốn góp của TIG tại Công ty từ 0% lên 45%.
- Ngày 14/12/2015, Hội đồng quản trị đã thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng 2.400.000 cổ phần Công ty Cổ phần Tòa nhà Công Nghệ truyền thông Hà Nội, nhưng chưa thực hiện được trong năm.

Các hoạt động đầu tư trên đã được công bố thông tin đầy đủ trên website www.tig.vn của TIG và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Kế hoạch đầu tư trong năm 2016:

- Tiếp tục đầu tư hoàn thiện các hạng mục cuối cùng của khu resort, dự án Vườn Vua resort & villas (Trung tâm hội nghị quốc tế, khu vui chơi giải trí ngoài trời...); Đầu tư phát triển giai đoạn 2 dự án - hạng mục biệt thự nhà vườn nghỉ dưỡng để bán, cho thuê với khoảng 50 - 100 căn. Giá trị đầu tư dự kiến khoảng 80 - 150 tỷ đồng. Mở rộng quy hoạch thêm 150 - 200 ha đất kề dự án Vườn Vua để phát triển tổ hợp biệt thự nghỉ dưỡng, sân golf 18 lỗ (giá trị bồi thường GPMB và nghĩa vụ ngân sách khoảng 100 - 150 tỷ đồng).
- Triển khai giải ngân đầu tư xây dựng và thực hiện nghĩa vụ ngân sách một số hạng mục biệt thự - nhà phố tại các dự án TIG Đại Mỹ, TIG Tower, Khu nhà ở lô 8.1 Mỹ Đình.... Giá trị

đầu tư dự kiến năm 2016 khoảng 100 - 150 tỷ đồng.

- Đầu tư phát triển hệ thống phân phối Hyundai Electronics có độ phủ toàn quốc. Giá trị đầu tư dự kiến khoảng 50 - 100 tỷ đồng;
- Đầu tư phát triển hệ thống siêu thị Thegioixedien.vn trên toàn quốc (các tỉnh miền Bắc và miền Trung). Giá trị đầu tư dự kiến khoảng 50 - 100 tỷ đồng;
- Đầu tư 100 - 200 tỷ đồng thực hiện các thương vụ M&A, trong đó tiếp tục hoàn thiện thủ tục nhận chuyển nhượng 2.400.000 cổ phần Công ty Cổ phần Tòa nhà Công Nghệ truyền thông Hà Nội....

V. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐHĐCĐ 2016 XIN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung dưới đây:

1. Định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển năm 2016:

Nội dung nêu tại mục III của Báo cáo này.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các nội dung định hướng chiến lược, kế hoạch phát triển năm 2016 nêu trên đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức các giải pháp triển khai thực hiện phù hợp, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.

2. Hoạt động đầu tư năm 2015 và kế hoạch đầu tư năm 2016:

Nội dung nêu tại mục IV của Báo cáo này.

Kính đề nghị ĐHĐCĐ thông qua các nội dung khoản mục, giá trị các hoạt động đầu tư trong năm 2015 và kế hoạch đầu tư năm 2016 nêu trên, đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động tổ chức triển khai thực hiện phù hợp, theo tình hình thực tế từng dự án, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho Công ty.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức vụ Tổng Giám đốc

4. Các hợp đồng, giao dịch với ngân hàng, tổ chức tín dụng:

Trong năm 2016, Công ty sẽ tiếp tục hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ của năm 2015 chuyển sang để tăng vốn điều lệ từ 556,5 tỷ đồng lên 680 tỷ đồng và dự kiến sẽ không thực hiện thêm hoạt động chào bán cổ phiếu mới. Để vẫn đảm bảo được nguồn vốn đầu tư phát triển các dự án của Công ty trong năm, kính trình ĐHĐCĐ thông qua tỷ trọng trần hạn mức tín dụng của công ty với các tổ chức tín dụng không quá 1,5 lần vốn chủ sở hữu (không tính phần trái phiếu công ty, trái phiếu chuyển đổi và nguồn vốn phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo kế hoạch 2015 chuyển sang). Kính trình ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT chủ động quyết định, ký kết các hợp đồng tín dụng, giao dịch khác với tổ chức tín dụng (hoặc nguồn vốn vay khác của tổ chức, cá nhân) trong phạm vi hạn mức tín dụng nêu trên, đồng thời triển khai thực hiện đúng mục đích, đúng định hướng chiến lược, đảm bảo an toàn và hiệu quả cho công ty.

5. Các giao dịch với đối tác, khách hàng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các hợp đồng, giao dịch với các đối tác, khách hàng thường xuyên của Công ty (*thông tin về các hợp đồng, giao dịch và giá trị hợp đồng, giao dịch được nêu trong phụ lục đính kèm và/hoặc đã thể hiện trong hồ sơ báo cáo tài chính các năm đã được kiểm toán, không thuộc diện giao dịch với người có liên quan bị hạn chế tại Điều lệ Công ty, trong đó có một số giao dịch hợp đồng mua - bán lại hàng hóa, cổ phiếu*). Các hợp đồng, giao dịch này tuân thủ các chế độ kế toán tài chính và pháp luật hiện hành, đã được Ban kiểm soát và cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán, soát xét, mang lại lợi ích cho công ty và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế với nhà nước; đã được công bố thông tin đầy đủ trong các hồ sơ chứng từ báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, và trong các báo cáo thường niên Công ty.

Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng kính trình Đại hội đồng cổ đông cho phép Hội đồng quản

trị tiếp tục thực hiện giao dịch với các đối tác, khách hàng này trong thời gian tới và các giao dịch khác có giá trị hợp đồng dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất của Công ty.

Kính đề nghị ĐHCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai thực hiện các giao dịch trên trong quá trình hoạt động quản lý điều hành công ty, đảm bảo lợi ích cho công ty.

6. Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh:

Để cơ cấu, tổ chức lại hoạt động Công ty theo đúng định hướng, chiến lược phát triển Công ty năm 2016 cũng như các năm tiếp theo, Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận về nguyên tắc và ủy quyền cho HĐQT Công ty: (i) Chủ động xem xét, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với tình hình hoạt động và định hướng, chiến lược phát triển của Công ty; (ii) Ký ban hành các nghị quyết có liên quan, bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về việc điều chỉnh ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với yêu cầu của cơ quan quản lý đăng ký kinh doanh và quy định pháp luật hiện hành trong quá trình nộp, xét duyệt hồ sơ đảm bảo thực hiện trong thời gian sớm nhất.

7. Chấp thuận nâng tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu TIG (nói room) với một số nội dung chính như sau:

- Nói room nhà đầu tư nước ngoài trong Công ty TIG lên mức tối đa là 100% để nâng cao năng lực quản trị theo tiêu chuẩn quốc tế, thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài và hội nhập quốc tế khi Việt Nam gia nhập TPP, để tăng tính hấp dẫn, tăng tính thanh khoản và giúp Công ty phát triển mạnh hơn.....
- Trong quá trình triển khai các thủ tục nói room cho nhà đầu tư nước ngoài, nếu có mã ngành nào bị giới hạn tỷ lệ do quy định pháp luật, ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến việc giảm mã ngành.
- Ủy quyền Hội đồng quản trị xúc tiến các thủ tục Nói Room theo quy định của pháp luật.
- Ủy quyền Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh các nội dung có liên quan đến việc Nói Room, giảm mã ngành trong Điều lệ Công ty, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thông báo điều chỉnh ngành nghề kinh doanh.....cho phù hợp với quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước.
- Giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai các thủ tục cần thiết và ký các hồ sơ chứng từ để nói room; giảm mã ngành trong Điều lệ Công ty, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đăng ký điều chỉnh ngành nghề kinh doanh....theo quy định của pháp luật.

8. Về thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2016:

*** Về thù lao của HĐQT năm 2016:**

Mức thù lao của thành viên HĐQT năm 2016:

+ Chủ tịch HĐQT	: 6.000.000 đồng/tháng
+ Phó Chủ tịch HĐQT	: 5.000.000 đồng/tháng
+ Thành viên HĐQT	: 4.000.000 đồng/tháng

*** Về thù lao của Ban kiểm soát năm 2016:**

Mức thù lao của thành viên BKS năm 2016:

+ Trưởng ban	: 4.000.000 đồng/tháng
+ Thành viên	: 2.000.000 đồng/tháng

*** Về thưởng vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2016:**

Việc thưởng vượt kế hoạch kinh doanh của HĐQT và Ban Điều hành năm 2016 chỉ được xem xét, thực hiện trong trường hợp đạt trên 100% kế hoạch kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua. Mức thưởng tối đa là 20% tính trên phần lợi nhuận vượt kế hoạch và ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định trong phạm vi trình.

*** Đối với kinh phí hoạt động hàng năm của HĐQT và Ban Kiểm soát:**

Công ty sẽ thực hiện trong tổng mức kinh phí hoạt động chung theo tình hình hoạt động thực tế cần thiết phát sinh và trình ĐHĐCĐ thường niên kỳ tới xem xét thông qua quyết toán.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới quý Cổ đông, các nhà đầu tư đã quan tâm ủng hộ, tin tưởng đầu tư và gắn bó với TIG trong những năm qua. Mong rằng sẽ tiếp tục nhận được sự đồng hành và ủng hộ của quý vị, cùng TIG vượt qua những khó khăn thách thức, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, vững bước trên lộ trình phát triển bền vững mà chúng ta đang hướng tới.


Kính chúc Quý vị đại biểu, Quý vị Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thịnh vượng!

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.

TM/ Hội đồng quản trị *ng*
/ Chủ tịch Hội đồng quản trị *ng*

Nguyễn Phúc Long



Thanglong Invest
Group

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----000-----

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Số: 21/2016/BC-BKS

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
(Tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2016)

Kính thưa: Các quý vị Đại biểu, các quý vị cổ đông.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;
- Căn cứ thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính qui định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ luật doanh nghiệp 2014 có hiệu lực từ 01/07/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long;
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long;
- Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm Soát năm 2015.

Ban Kiểm soát Công ty Báo cáo trước Đại Hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2015 như sau:

PHẦN I

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Các công việc năm 2015 Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm soát như sau:

Trong năm 2015 Ban Kiểm soát họp 04 lần để kiểm soát tình hình hoạt động kinh doanh của TIG: kiểm tra BCTC cả năm 2014, báo cáo trình đại hội đồng cổ đông năm 2015, báo cáo các quý năm 2015.

- Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện Nghị Quyết của Đại hội cổ đông năm 2015, giám sát Hội Đồng Quản Trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh nhằm phát hiện những rủi ro, thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh và đầu tư.
- Kiểm tra công tác hạch toán kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính quý, năm 2015.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

PHẦN II
THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HĐKD HỢP NHẤT

Đơn vị tính: Đồng

1. Tổng thu nhập năm 2015	355.261.897.763
Trong đó:	
- Thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh	310.779.328.015
- Thu nhập từ hoạt động tài chính	36.071.118.705
- Thu nhập khác	7.478.290.652
- Lãi (lỗ) từ công ty liên kết	933.160.391
2. Tổng Chi phí năm 2015	241.763.102.722
Trong đó:	
- Giá vốn hàng bán	223.718.908.257
- Chi phí bán hàng	263.429.772
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.422.932.482
- Chi phí tài chính	1.810.237.115
- Chi phí khác	2.547.595.096
3. Kết quả kinh doanh	
- Tổng doanh thu (1)	355.261.897.763
- Tổng chi phí (2)	241.763.102.722
- Lợi nhuận trước thuế (3) = (2) – (1)	113.498.795.041
- Thuế TNDN hiện hành (4)	26.266.695.719
- Thuế TNDN hoãn lại (5)	(15.726.805)
- Lợi nhuận sau thuế (6) = (3) – (4) – (5)	87.247.826.127
Trong đó:	
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	200.740.606
- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	87.047.085.521

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HĐKD CÔNG TY MẸ

Đơn vị tính: Đồng

1. Tổng thu nhập năm 2015	350.352.894.097
Trong đó:	
- Thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh	307.781.425.282
- Thu nhập từ hoạt động tài chính	35.093.197.214
- Thu nhập khác	7.478.271.601
2. Tổng Chi phí năm 2015	231.698.442.307

Trong đó:	
- Giá vốn hàng bán	222.190.704.496
- Chi phí bán hàng	263.429.772
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.186.143.390
- Chi phí tài chính	576.359.965
- Chi phí khác	2.481.804.684
3. <u>Kết quả kinh doanh</u>	
- Tổng doanh thu (1)	350.352.894.097
- Tổng chi phí (2)	231.698.442.307
- Lợi nhuận trước thuế (3) = (2) – (1)	118.654.451.790
- Thuế TNDN hiện hành (4)	26.117.261.879
- Thuế TNDN hoãn lại (5)	0
- Lợi nhuận sau thuế (6) = (3) – (4) – (5)	92.537.189.911

PHẦN III
KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. ĐÁNH GIÁ CÁC MẢNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ CÁCH THỨC QUẢN LÝ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban kiểm soát cơ bản thống nhất với đánh giá của Tổng giám đốc về hầu hết các mảng hoạt động của Công ty trong năm 2015

1. Công tác tổ chức nhân sự, hành chính quản trị:

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ trong năm 2015, đều được Ban điều hành thực hiện đúng thẩm quyền của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Các trường hợp bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được TGD trình xin ý kiến HĐQT kịp thời và đúng quy định.

2. Hoạt động kinh doanh:

- Trong năm 2015, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong các hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tất cả các hoạt động đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các nội quy, quy chế Công ty.
- Hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Pháp Luật và thực hiện đúng các Nghị Quyết của Đại Hội Cổ Đông.
- Kết quả kinh doanh năm 2015 của TIG so với năm 2014 tăng trưởng mạnh. Cụ thể:
 - + Tổng doanh thu hợp nhất đạt 355 tỷ đồng tăng 107 % so với năm 2014 là 171 tỷ đồng, đạt 90% so với kế hoạch.
 - + Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 113,5 tỷ đồng tăng 212% so với năm 2014 (LN năm 2014 là 36,3 tỷ đồng), đạt 96% so với kế hoạch.

- + Tổng doanh thu riêng TIG đạt 350 tỷ đồng tăng 120% so với năm 2014 là 159 tỷ đồng, đạt 99% so với kế hoạch
- + Lợi nhuận riêng TIG trước thuế đạt 118,6 tỷ tăng 294% so với năm 2014 (LN năm 2014 là 30,2 tỷ đồng), tăng 12% so với kế hoạch.

3. Hoạt động tài chính kế toán:

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán do Bộ tài chính ban hành trong công tác tổ chức công tác tài chính kế toán. Các báo cáo được lập đầy đủ chính xác, trung thực và hợp pháp.
- Các báo cáo tài chính, báo cáo thuế ... đều được lập chính xác, đầy đủ và kịp thời công bố thông tin theo quy định của UBCKNN
- Việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập được thực hiện đúng quy định tại điều lệ Công ty và Nghị quyết của đại hội đồng Cổ Đông thường niên năm 2015
- Ban Kiểm soát xác định số liệu như trong báo cáo tài chính của Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám Đốc trình bày Đại Hội đã thể hiện trung thực, chính xác tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty.

4. Hoạt động của Ban điều hành:

- Ban điều hành tổ chức hoạt động kinh doanh tốt. Tuân thủ đúng nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông giao phó.
- Chủ động thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nhanh chóng kịp thời với những biến động của thị trường.
- Trong thời gian hoạt động vừa qua Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban điều hành.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CỦA HĐQT NĂM 2015

- HĐQT đã giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã đề ra.
- Năm 2015 HĐQT đã tiến hành 14 phiên họp. Các phiên họp của Hội đồng quản trị có số thành viên tham dự đảm bảo theo đúng quy định. Số phiên họp của Hội đồng quản trị đảm bảo theo đúng quy định tại điều lệ Công ty.
- Ban hành kịp thời các Nghị quyết sau khi có kết quả kiểm phiếu dưới hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản các thành viên thông qua tờ trình. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành đúng chức năng, quyền hạn của Hội đồng quản trị và phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của Đại hội cổ đông và hoàn toàn tuân thủ luật doanh nghiệp cũng như các quy định khác của pháp luật.
- Trong công tác phối hợp với Ban Kiểm soát: HĐQT tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm Soát hoàn thành nhiệm vụ. Các Tờ trình, Nghị quyết, biên bản kiểm phiếu biểu quyết của HĐQT đều được gửi tới Ban Kiểm soát để tạo thuận lợi cho công tác của Ban Kiểm soát.
- Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện toàn bộ các nghị quyết của Đại hội cổ đông.
- Trong năm 2015 HĐQT đã thông qua và ban hành 14 nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền HĐQT liên quan đến công tác quản trị, điều hành, nhân sự.
- Việc từ nhiệm và bầu bổ sung thành viên trong HĐQT đều được HĐQT xin ý kiến của Đại Hội Đồng Cổ Đông theo đúng qui định.
- Các vấn đề quan trọng của Công ty đều được HĐQT lấy ý kiến bằng văn bản

- Ban kiểm soát đã kiểm soát tất cả các hợp đồng, giao dịch của TIG. Trong đó, bao gồm các hợp đồng giao dịch với các bên có liên quan hay các hợp đồng giao dịch có phát sinh mua bán lại hàng hóa, dịch vụ, cổ phiếu do Hội đồng quản trị; Ban Tổng Giám đốc thực hiện trong các năm qua và nhận thấy không vi phạm Điều lệ, quy chế, quy định của pháp luật và không gây thiệt hại cho Công ty. Các hợp đồng, giao dịch này đã được ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền trong các nghị quyết của Đại hội.

PHẦN IV

THÙ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015

- Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2015 là : 96.000.000 đồng
Trong đó:
Thù lao của Trưởng Ban Kiểm soát là : 48.000.000 đồng
Thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát:
+ Bà Nguyễn Thị Việt : 24.000.000 đồng
+ Bà Hồ Thị Thu Hà: 24.000.000 đồng

PHẦN V

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ TỪNG KIỂM SOÁT VIÊN

Được sự tín nhiệm của Đại hội đồng cổ đông giao cho: trong nhiệm kỳ kiểm soát từ năm 2011 đến 2015 chúng tôi tự thấy một số vấn đề sau:

- Về số lượng thành viên tham gia Ban Kiểm soát : đủ theo qui định của pháp luật nhà nước, đủ đáp ứng được việc kiểm tra kiểm soát tình hình kinh doanh thực tế tại Công ty.
- Về mức độ hoàn thành công việc được giao: Các thành viên trong Ban kiểm soát đều rất có trách nhiệm, cơ bản hoàn thành các công việc mà Đại Hội Đồng Cổ Đông giao phó theo đúng qui định của pháp luật hiện hành.
- Tuy nhiên do điều kiện về chuyên môn còn hạn chế, không thuận lợi về yếu tố địa lý, thời gian nên trong nhiệm kỳ vừa qua Ban kiểm soát chưa thể tham gia ý kiến nhiều cho Hội Đồng Quản trị, Ban điều hành trong những định hướng lớn của Công ty.

PHẦN VI

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2015, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý hoặc đột xuất, thời gian cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các phòng ban chức năng chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước ít nhất 1 tuần (đối với kiểm soát định kỳ). Ngoài ra nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ Công ty Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc kịp thời để có thông báo với HĐQT và báo cáo Đại hội cổ đông.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

4. Thẩm định báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh từng quý;
5. Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành;
6. Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên đề ra;
7. Xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế quy định khác theo đúng quy định của nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
8. Tham gia đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty ;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.

T/M. BAN KIỂM SOÁT ^m

Trưởng ban



Trần Hải Văn



ThangLong Invest
Group

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

---***---

Số: 18/2016/TTr-ĐHCD

TỜ TRÌNH

V/v: Điều kiện tiến hành Đại hội và thông qua Nghị quyết ĐHCD thường niên 2016

Kính gửi: - Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và Luật Chứng khoán 2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành ngày 25/4/2013;
- Căn cứ vào Công văn số 1183/UBCK-QLCB ngày 15/3/2016 của UBCKNN;
- Xét tình hình thực tế.

Trên cơ sở hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tại Công văn số 1183/UBCK-QLCB ngày 15/03/2016 gửi các công ty đại chúng về một số vấn đề lưu ý khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 tại điểm 2 của mục I về một số nội dung liên quan đến thực hiện Luật Doanh nghiệp năm 2014, trong đó quy định rõ trách nhiệm của Công ty phải công bố cụ thể về tỷ lệ tối thiểu để tổ chức cuộc họp và tỷ lệ biểu quyết trước khi khai mạc Đại hội. Do vậy, bằng Tờ trình này, Hội đồng Quản trị Công ty xin kính trình Đại hội xem xét và thông qua quy định về tỷ lệ tối thiểu để tiến hành Đại hội và tỷ lệ biểu quyết tại Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014. Cụ thể như sau:

- Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông phải đảm bảo có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Điều kiện để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua phải đảm bảo được số cổ đông đại diện ít nhất 65% (đối với việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty) và 51% (đối với các nội dung biểu quyết khác) tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp năm 2014.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua trước khi Đại hội được tiến hành.

Trân trọng cảm ơn và kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



Nguyễn Phúc Long



ThangLong Invest
Group

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

---***---

Số: 215.../TT-HDQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2015

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán và được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2015 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận (Xác định trên kết quả kinh doanh Công ty mẹ):

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (Đồng)
I	KẾT QUẢ KINH DOANH CÔNG TY MẸ	
1	Tổng doanh thu	350.352.894.097
2	Tổng chi phí	231.698.442.307
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	118.654.451.790
4	Thuế TNDN	26.117.261.879
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	92.537.189.911
II	Dự kiến trình ĐHĐCĐ về việc phân phối lợi nhuận sau thuế	
1	Tổng LN sau thuế	93.094.301.284
1.1	Lợi nhuận sau thuế năm 2014 chuyển sang	557.111.373
1.2	Lợi nhuận sau thuế năm 2015	92.537.189.911
2	Dự kiến phân phối như sau	
2.1	Trả thù lao HĐQT+BKS năm 2015	384.000.000
2.2	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% LNST	4.626.859.496
2.3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 4% LNST	3.701.487.596
2.4	Chia cổ tức 15% vốn điều lệ	83.475.000.000
III	Lợi nhuận để lại	906.954.192

II. Về hình thức chi trả cổ tức:

Trong năm 2015 TIG đã phát hành tăng vốn điều lệ từ 265 tỷ đồng lên 556,5 tỷ đồng bằng cách phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; trả cổ tức bằng cổ phiếu 10% và đã thành công. Tuy nhiên, với các dự án đang được triển khai, số vốn trên không đáp ứng đủ nhu

câu vì vậy, Hội đồng quản trị xin đề xuất hai phương án chi trả cổ tức kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Các phương án chi trả cổ tức cụ thể như sau:

1. Phương án 1:

a. Hình thức chi trả cổ tức:

- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 5%
- Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: 10%

b. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 5.565.000 cổ phần.
- Loại cổ phiếu : cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- Mục đích phát hành: Chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã kiểm toán.
- Tỷ lệ thực hiện: 10:1 (Điều đó có nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 10 cổ phần sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý số cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu trả cổ tức phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phiếu có phần lẻ thập phân.

Ví dụ: Cổ đông A tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sở hữu 2.222 cổ phần thì số cổ phần cổ đông A được nhận từ việc hưởng cổ tức sẽ là $2.222/10 = 222,2$ cổ phần. Theo phương án làm tròn thì số cổ phần cổ đông A thực hiện nhận từ việc hưởng cổ tức là 222 cổ phần.

2. Phương án 2:

a. Hình thức chi trả cổ tức:

- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 10%
- Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: 5%

b. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 2.782.500 cổ phần.
- Loại cổ phiếu : cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đối tượng phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- Mục đích phát hành: Chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
- Nguồn vốn phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã kiểm toán.

- Tỷ lệ thực hiện: 20:1 (Điều đó có nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 20 cổ phần sẽ được nhận thêm 01 cổ phần mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý số cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu trả cổ tức phát hành cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị (nếu có) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phiếu có phần lẻ thập phân.

Ví dụ: Cổ đông A tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sở hữu 2.222 cổ phần thì số cổ phần cổ đông A được nhận từ việc hưởng cổ tức sẽ là $2.222/20 = 111,1$ cổ phần. Theo phương án làm tròn thì số cổ phần cổ đông A thực hiện nhận từ việc hưởng cổ tức là 111 cổ phần.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận; tỷ lệ chi trả cổ tức; các hình thức chi trả cổ tức nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và thực hiện một trong hai hình thức trên tùy thuộc vào nguồn tài chính và nhu cầu sử dụng vốn của Công ty tại thời điểm thực hiện việc chi trả cổ tức. Đồng thời thông qua việc đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung lượng cổ phiếu phát hành thêm của Công ty để chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu: Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm để chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam sau khi kết thúc đợt phát hành. Đồng thời thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với việc phát hành này theo quy định của pháp luật.

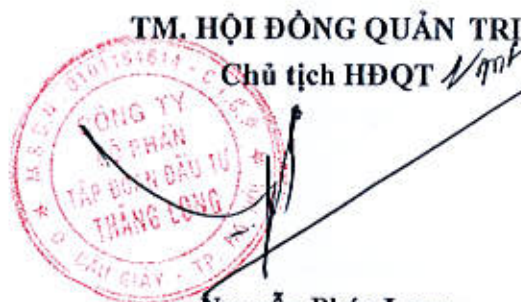
Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện tất cả các công việc có liên quan đến việc phát hành; sửa đổi Điều lệ; đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung chứng khoán, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo đúng trình tự của pháp luật quy định.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Lưu VT, HĐQT, BKS.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT / *[Signature]*

Nguyễn Phúc Long

TỜ TRÌNH

(V/v phát hành trái phiếu doanh nghiệp)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 113 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long.

Trên cơ sở chiến lược phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 (“ĐHĐCĐ”) biểu quyết thông qua Phương án phát hành trái phiếu để huy động vốn và Các nội dung ủy quyền Hội đồng quản trị triển khai và thực hiện phương án phát hành, cụ thể như sau:

I. Tổ Chức Phát Hành:

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành:

- Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long
- Tên tiếng Anh: Thang Long Invest Group Joint Stock Company
- Địa chỉ: F. 507 - 509, Tầng 5, Charm Vit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101164614 đăng ký lần đầu ngày 27/07/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 01/10/2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp
- Vốn điều lệ hiện tại: 556.500.000.000 đồng (Năm trăm năm mươi sáu tỷ năm trăm triệu đồng)

2. Ngành nghề kinh doanh (chính):

Thương mại, dịch vụ, đầu tư bất động sản, đầu tư tài chính ...

3. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm:

Xem Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2015

II. Mục Đích Phát Hành Nhu Cầu Vốn Huy Động Và Phương Án Sử Dụng Vốn

1. Mục đích phát hành: thực hiện các chương trình, dự án đầu tư và/ hoặc bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc cơ cấu lại các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành.
2. Nhu cầu vốn huy động: Tối đa 500.000.000.000 đồng (năm trăm tỷ đồng)
3. Phương án sử dụng vốn: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sử dụng nguồn vốn từ việc phát hành trái phiếu căn cứ theo nhu cầu của Công ty.

III. Các điều khoản chính của Trái phiếu:

1. Loại hình: Trái phiếu không chuyển đổi và/hoặc Trái phiếu không chuyển đổi kèm chứng quyền và/hoặc Trái phiếu chuyển đổi
2. Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
3. Mệnh giá: 1.000.000 đồng/trái phiếu
4. Số lượng phát hành: Tối đa 500.000 trái phiếu
5. Giá trị phát hành: Tối đa 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng) theo mệnh giá
6. Giá phát hành: Bằng 100% mệnh giá
7. Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ, có phát hành giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu
8. Loại tiền tệ phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam (VNĐ)
9. Số đợt phát hành: Một hoặc nhiều đợt phát hành
10. Kỳ hạn: Tối thiểu 03 (Ba) năm và tối đa 05 (Năm) năm.
11. Lãi suất: Ủy quyền cho HĐQT đàm phán và thỏa thuận mức lãi suất phù hợp với tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty.
12. Phương thức thanh toán gốc và lãi trái phiếu: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư
13. Nguồn vốn thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Nguồn tiền mặt được ghi nhận trên báo cáo tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác từ hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.
14. Thời điểm phát hành: Dự kiến năm 2016
15. Đối tượng chào bán: Dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư

chứng khoán chuyển nghiệp. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán:

- a. Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính;
- b. Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực hiện Chứng quyền phù hợp với quy định của pháp luật.

16. Mua lại:

Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.

17. Cam kết của Tổ Chức Phát Hành đối với chủ sở hữu Trái Phiếu

Công ty cam kết thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi của Trái phiếu

18. Tổ chức tư vấn và đại lý phát hành:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn

19. Trường hợp phát hành Trái phiếu chuyển đổi

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định về tỷ lệ chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, giá chuyển đổi, biên độ biến động giá cổ phiếu (nếu có), điều chỉnh giá chuyển đổi, điều khoản chống pha loãng và các điều khoản cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật. Trong mọi trường hợp, giá chuyển đổi không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

20. Trong trường hợp phát hành Trái phiếu kèm chứng quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và công bố giá thực hiện chứng quyền, thời điểm thực hiện quyền cho nhà đầu tư sở hữu chứng quyền và các điều khoản cần thiết khác của trái phiếu kèm chứng quyền phù hợp với quy định của pháp luật. Trong mọi trường hợp, giá mua cổ phiếu không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Lập phương án phát hành bao gồm các điều khoản và điều kiện chi tiết của Trái phiếu bao gồm (i) Loại trái phiếu (ii) Số lượng phát hành, số đợt phát hành, kỳ hạn, lãi suất đối với từng loại Trái phiếu (iii) tỷ lệ chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, giá chuyển đổi và biên độ biến động giá cổ phiếu đối với Trái phiếu chuyển đổi (nếu có) và (iv) giá thực hiện chứng quyền và thời điểm thực hiện quyền cho nhà đầu tư sở hữu chứng quyền đối với Trái phiếu không chuyển đổi kèm chứng quyền, và các điều khoản, điều kiện chi tiết khác theo quy định của pháp luật
- Lựa chọn Nhà đầu tư phù hợp với tiêu chí đã đặt ra;
- Lập phương án xử lý số Trái phiếu không chào bán hết (nếu có);
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung mục đích phát hành và phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các nội dung sửa đổi bổ sung phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty;
- Thực hiện chi tiết việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
- Thực hiện thay đổi Văn điều lệ, chỉnh sửa Điều lệ Công ty, và thay đổi Đăng ký doanh nghiệp tương ứng với số cổ phần tăng thêm (nếu có) sau các đợt Công ty hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo phương án phát hành Trái phiếu chi tiết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *[Signature]*



Nguyễn Phúc Long

X



ThangLong Invest
Group

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

---***---

Số 19/2016/TTr-ĐHCD

V/v: Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: - Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và Luật Chứng khoán 2006;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành ngày 25/4/2013;
- Xét tình hình thực tế.

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty hiện hành được xây dựng trên cơ sở kế thừa những điểm mới trong Luật Doanh nghiệp 2014 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2015, phù hợp với điều kiện của công ty niêm yết cũng như định hướng phát triển lâu dài của Công ty. Các nội dung sửa đổi, bổ sung đều được nêu rõ trong bản phụ lục kèm theo Tờ trình này để Quý Cổ đông tiện theo dõi.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và toàn văn Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

Trân trọng cảm ơn và kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

Tài liệu kèm theo:

- Dự thảo Điều lệ.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Phúc Long

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH

(kèm theo Tờ trình số /2016/TT-TIG ngày / /2016 của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thăng Long)

TT	Điều lệ hiện hành	Đề xuất nội dung Điều lệ sửa đổi, bổ sung	Căn cứ, lý do
1.	<p>Phần mở đầu:</p> <p>"Điều lệ này được sửa đổi, bổ sung toàn văn và thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 25 tháng 04 năm 2013. Điều lệ này được sửa đổi, bổ sung Điều 5 và Phụ lục 1 theo Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 21/4/2014".</p>	<p>Phần mở đầu được sửa đổi, bổ sung lại như sau:</p> <p>"Điều lệ này của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long được sửa đổi, bổ sung và thông qua toàn văn theo Nghị quyết số <u> </u>/2016/NQ-ĐHCD-TIG ngày <u> </u>/<u> </u>/2016 tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2016.</p>	<p>Phù hợp với thực tế ngày qua Điều lệ này.</p>
2.	<p>Khoản b) Điều 1 Giải thích thuật ngữ:</p> <p>"b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;"</p>	<p>Khoản b) Điều 1 Giải thích thuật ngữ được sửa đổi như sau:</p> <p>"b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2014;"</p>	<p>Khoản 1 Điều 212 Luật D nghiệp đã quy định: "1. I này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2011; Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 th 11 năm 2005 và Luật sửa bổ sung Điều 170 của Luật doanh nghiệp số 37/2013/QH13 ngày 20 th năm 2013 hết hiệu lực thi kể từ ngày Luật này có hi lực."</p>
3.	<p>Điểm d) khoản 1 Điều 1 Giải thích thuật ngữ:</p> <p>"d. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;"</p>	<p>Điểm d) khoản 1 Điều 1 Giải thích thuật ngữ được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>"d. "Cán bộ quản lý" là người quản lý công ty bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng Quản trị phê chuẩn theo từng thời điểm".</p>	<p>Tuần thủ khoản 18 Điều 4 Doanh nghiệp quy định về thích thuật ngữ.</p>
4.	<p>Khoản 2 Điều 4 Phạm vi kinh doanh và hoạt</p>	<p>Khoản 2 Điều 4 Phạm vi kinh doanh và hoạt động</p>	<p>Phù hợp với khoản 1, kho Điều 7 Luật Doanh nghiệp</p>

	<p>đồng:</p> <p>“2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.”</p>	<p>được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“2. Công ty được tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm. Công ty có quyền tự chủ kinh doanh và lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh; chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh; chủ động điều chỉnh quy mô và ngành, nghề kinh doanh.”</p>	
5.	<p>Khoản 2, Điều 6 Điều lệ về chứng nhận cổ phiếu:</p> <p>“Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.”</p>	<p>Khoản 2, Điều 6 Điều lệ về chứng nhận cổ phiếu được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty (người được ủy quyền); hoặc dấu của tổ chức được Công ty ủy quyền quản lý cổ đông và chữ kí của người đại diện theo pháp luật (người được ủy quyền) của tổ chức đó. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp”.</p>	<p>Hiện tại đang ủy quyền cho chức quản lý cổ đông in S</p>
6.	<p>Điểm a) khoản 2 Điều 11 Quyền của cổ đông:</p> <p>“a) Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng Cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.”</p>	<p>Điểm a khoản 2 Điều 11 được bổ sung như sau:</p> <p>“a) Tham dự và phát biểu trong các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ công ty quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.”</p>	<p>Tuân thủ điểm a) khoản 1 114 Quyền của cổ đông pl thông của Luật Doanh nghiệp quy định: “a) Tham dự và biểu trong các Đại hội đồng và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông đại diện theo ủy quyền ho theo hình thức khác do ph luật, Điều lệ công ty quy (Mỗi cổ phần phổ thông có phiếu biểu quyết.”</p>
7.	<p>Điểm e) khoản 2 Điều 11 Quyền của cổ đông:</p> <p>“f) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng Cổ</p>	<p>Điểm e) khoản 2 Điều 11 Quyền của cổ đông được sửa đổi như sau:</p> <p>“f) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ</p>	<p>Tuân thủ điểm e) khoản 1 114 Quyền của cổ đông pl thông của Luật Doanh nghiệp quy định: “e) Xem xét, tra</p>

<p>đồng và các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.”</p>	<p>công ty, biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.”</p>	<p>trích lục hoặc sao chụp Đại công ty, biên bản họp Đại đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.”</p>
<p>8. Điểm b) khoản 3 Điều 11. Quyền của cổ đông: “b) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng Cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp.”</p>	<p>Điểm b) khoản 3 Điều 11. Quyền của cổ đông được sửa đổi như sau: “b) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng Cổ đông theo các quy định tại Điều 114 của Luật Doanh nghiệp.”</p>	<p>Tuần thủ điểm c) khoản 2 khoản 3 Điều 114 Luật Doanh nghiệp quy định về quyền cổ đông phổ thông.</p>
<p>9. Khoản 3 Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông: “3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.”</p>	<p>Khoản 3 Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông được sửa đổi như sau: “3. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.”</p>	<p>Tuần thủ khoản 1 Điều 11 Luật Doanh nghiệp quy định về nghĩa vụ của cổ đông F thông: “1. Thanh toán đủ đúng thời hạn số cổ phần kết mua.”</p>
<p>10. Khoản 1 Điều 13 Đại hội đồng Cổ đông: “1. Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng Cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.”</p>	<p>Khoản 1 Điều 13. Đại hội đồng Cổ đông được bổ sung như sau: “1. Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng Cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trường hợp không thể tổ chức trong thời hạn trên, Hội đồng quản trị có trách nhiệm xin Cơ quan đăng ký kinh doanh gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.”</p>	<p>Tuần thủ khoản 2 Điều 13 Luật Doanh nghiệp quy định thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng Cổ đông.</p>
<p>11. Điểm e) khoản 3 Điều 13 Đại hội đồng Cổ đông: “e) Ban Kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban Kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng Quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp</p>	<p>Điểm e) khoản 3 Điều 13 Đại hội đồng Cổ đông được sửa đổi như sau: “e) Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;”</p>	<p>Tuần thủ điểm d) khoản 3 136 Luật Doanh nghiệp quy định thẩm quyền triệu tập hội đồng Cổ đông.</p>

<p>cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng Quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;”</p>		
<p>Điểm b) khoản 4 Điều 13 Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>“b) Trường hợp Hội đồng Quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều 97 Luật Doanh nghiệp.”</p>	<p>Điểm b) khoản 4 Điều 13 Đại hội đồng Cổ đông được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“b) Trường hợp Hội đồng Quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp này thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty do không triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định.”</p>	<p>Tuần thủ khoản 4 Điều 1: Luật Doanh nghiệp quy định thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng Cổ đông.</p>
<p>Điểm c) khoản 4 Điều 13 Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>“c) Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điều 3 này có quyền thay thế Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.</p> <p>Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng Cổ đông.”</p>	<p>Điểm c) khoản 4 Điều 13 Đại hội đồng Cổ đông được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“c) Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.</p> <p>Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng Cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông được công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi</p>	<p>Tuần thủ khoản 5 và 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp quy định thẩm quyền triệu tập hội đồng Cổ đông.</p>

<p>tiêu khi tham dự Đại hội đồng Cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.”</p>	<p>Khoản 1 Điều 14 Điều lệ quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>“1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;</p> <p>b. Báo cáo của Hội đồng Quản trị;</p> <p>c. Báo cáo của Ban Kiểm soát;</p> <p>d. Định hướng phát triển của Công ty.”</p>	<p>Tuần thủ khoản 2 Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2015 (định thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng Cổ đông.</p>
<p>14.</p>	<p>Khoản 1 Điều 14 Điều lệ quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>“1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a) Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p> <p>b) Báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>c) Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc;</p> <p>đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm Soát viên;</p> <p>e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>g) Định hướng phát triển của Công ty.”</p> <p>Điểm m) khoản 2 Điều 14 Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông được sửa đổi như sau:</p> <p>“m. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản của Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán”</p>	<p>Tuần thủ khoản 2 Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2015 (định quyền hạn và nhiệm vụ của ĐHĐCĐ.</p>
<p>15.</p>	<p>Điểm m) khoản 2 Điều 14 Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>“m. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán”</p>	<p>Tuần thủ khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp quy định về hợp đồng dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận</p>
<p>16.</p>	<p>Điểm p) khoản 2 Điều 14 Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>“p. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm</p>	<p>Tuần thủ khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp quy định về hợp đồng dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận</p>

toán,”	17.	<p>Khoản 2 Điều 17 Điều lệ về triệu tập Đại hội đồng Cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>“2. Người triệu tập Đại hội đồng Cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng Cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty; Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội; Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.”. 	<p>Tuần thủ khoản 7 Điều 1: khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp quy định thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng Cổ đông.</p>	
toán,”	18.	<p>Điều 18 Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông</p> <p>“1. Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng Cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng Cổ</p>	<p>Khoản 2 Điều 17 Điều lệ về triệu tập Đại hội đồng Cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“2. Người triệu tập phải thực hiện các công việc sau đây để tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông:</p> <ol style="list-style-type: none"> Lập danh sách các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng Cổ đông nhưng không sớm hơn bốn mươi lăm (45) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng Cổ đông; Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông; Lập chương trình và nội dung cuộc họp; Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp; Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên; Xác định thời gian và địa điểm họp; Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật này; Các công việc khác phục vụ cuộc họp.”. 	<p>Tuần thủ Điều 141 Luật Doanh nghiệp quy định Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông.</p>

	<p>lần thứ nhất. Đại hội đồng Cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng Cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất.”</p>	<p>đồng triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng Cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất.”</p>
<p>19.</p> <p>Tại Điều 19 Điều lệ quy định Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông.</p>	<p>Bổ sung thêm khoản 4 sau khoản 3 Điều 19 Điều lệ quy định thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông được bổ sung như:</p> <p>“4. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;</p> <p>b) Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;</p> <p>d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.”</p>	<p>Tuân thủ khoản 2 Điều 14 Luật Doanh nghiệp quy định việc thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.</p>
<p>20.</p> <p>Khoản 4 Điều 19 Điều lệ về thể thức tiến hành</p>	<p>Khoản 4 Điều 19 Điều lệ về thể thức tiến hành họp</p>	<p>Tuân thủ điểm a) khoản 2</p>

	<p>họp và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>“4. Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng Quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng Quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng Cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.”</p>	<p>và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“4. Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng Quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng Cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.”</p>	<p>142 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định về thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông.</p>
<p>21.</p>	<p>Khoản 5 Điều 19 Điều lệ về thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>“5. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng Cổ đông.”</p>	<p>Khoản 5 Điều 19 Điều lệ về thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“5. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng Cổ đông. Riêng Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng Cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;”</p>	<p>Tuần thủ khoản 3 Điều 14 Luật Doanh nghiệp 2015 quy định về thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông.</p>
<p>22.</p>	<p>Khoản 1 Điều 20 Điều lệ quy định việc thông qua các quyết định của Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>“1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng Cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>a) Thông qua báo cáo tài chính năm; b) Báo cáo tài chính hàng năm;</p>	<p>Khoản 1 Điều 20 Điều lệ quy định việc thông qua các quyết định của Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>“1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng Cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty; b) Báo cáo tài chính hàng năm;</p>	<p>Tuần thủ khoản 2 Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định về thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông.</p>

<p>b) Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> <p>3. Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 20, các nội dung khác thuộc thẩm quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông có thể được thông qua bằng thẻ thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị được quyền quyết định hình thức thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông các nội dung này tùy thuộc vào thực tế hoạt động của Công ty."</p>	<p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc;</p> <p>e) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;</p> <p>f) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến (i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (ii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; (iv) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; (v) Tổ chức lại, giải thể công ty; được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p> <p>3. Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 20, các nội dung khác thuộc thẩm quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông có thể được thông qua bằng thẻ thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị được quyền quyết định hình thức thông qua quyết</p>
---	--

	<p>định của Đại hội đồng cổ đông các nội dung này tùy thuộc vào thực tế hoạt động của Công ty.”</p>	
<p>23.</p>	<p>Khoản 1 Điều 21 Điều lệ về thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>“1. Hội đồng Quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.”</p>	<p>Khoản 1 Điều 21 Điều lệ về thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“1. Ngoài trừ các nội dung, vấn đề phải được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 1 Điều 20 của Điều lệ này, Hội đồng Quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.”</p>
<p>24.</p>	<p>Khoản 8 Điều 21 Điều lệ về thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>“8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.”</p>	<p>Khoản 8 Điều 21 Điều lệ về thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“8. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, trừ những trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 20 của Điều lệ này.”</p>
<p>25.</p>	<p>Khoản 4 Điều 21 Điều lệ về Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông:</p> <p>“4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.”</p>	<p>Khoản 4 Điều 21 Điều lệ về Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông được bổ sung như sau:</p> <p>“4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.”</p>

<p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p> <p><u>Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau đây: (i) Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; (ii) Gửi fax hoặc thư điện tử. Trường hợp này, Phiếu phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</u></p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.”</p>	<p>Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p> <p><u>Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau đây: (i) Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; (ii) Gửi fax hoặc thư điện tử. Trường hợp này, Phiếu phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</u></p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.”</p>
<p>26. Điều 22 Điều lệ về Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông quy định: “Người chủ trì Đại hội đồng Cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng Cổ đông. Biên bản Đại hội đồng Cổ đông phải được phát hành công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn giờ kể từ ngày họp (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng Cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng Cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng</p>	<p>Việc bỏ đoạn “và gửi cho cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày” sẽ không phù hợp với quy định của pháp luật về doanh nghiệp và tuân theo khoản 3 Điều 146 Luật Doanh nghiệp đã quy định: “3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc tải lên trang thông tin điện tử</p>

	<p>tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.”</p>	<p>của công ty (nếu có).”</p>
<p>27.</p> <p>Khoản 3 Điều 25 Điều lệ quy định quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT:</p> <p>“3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a) Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;</p> <p>b) Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>c) Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành và quyết định mức lương của họ;</p> <p>e) Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;</p> <p>f) Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;</p> <p>g) Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;</p> <p>h) Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở</p>	<p>Khoản 3 Điều 25 Điều lệ quy định quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT:</p> <p>“3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng Quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng Cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng Quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>a. Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm; <u>kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty.</u></p> <p>b. Xác định các mục tiêu, kế hoạch, chiến lược cụ thể trên cơ sở định hướng phát triển được Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm Tổng Giám đốc và các Cán bộ quản lý và quyết định mức lương của những người này;</p> <p>d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, <u>quy chế quản lý nội bộ Công ty.</u></p> <p>e. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;</p> <p>f. <u>Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại đã được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác theo thẩm quyền;</u></p>	<p>Tuần thủ khoản 2 Điều 14 Luật Doanh nghiệp quy định về Hội đồng quản trị.</p>

- hữu mua có phiếu theo mức giá định trước;
- i) Quyết định giá chào bán trái phiếu, có phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;
 - j) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành, cán bộ quản lý khác, người đại diện của Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
 - k) Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành;
 - l) Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;
 - m) Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.”

- g. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều 130 của Luật Doanh nghiệp;
 - h. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
 - i. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
 - j. Quyết định giá chào bán trái phiếu, có phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền;
 - k. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
 - l. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
 - m. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;
 - n. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
 - o. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm người đại diện của Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không

	<p>được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);</p> <p>p. Báo cáo Đại hội đồng Cổ đông việc Hội đồng Quản trị bỏ nhiệm Tổng Giám đốc;</p> <p>q. <u>Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;</u></p> <p>r. <u>Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;</u></p> <p>s. <u>Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;</u></p> <p>t. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức hoặc <u>xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</u></p> <p>u. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;</p> <p>t. <u>Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty."</u></p>	
<p>28.</p>	<p>Điểm đ) khoản 4 Điều 25 Điều lệ</p> <p>"đ. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;"</p>	<p>Điểm đ) khoản 4 Điều 25 Điều lệ được sửa đổi như sau:</p> <p>"đ. Hàng năm, HĐQT thông qua hạn mức vay; hạn mức bảo lãnh, bảo đảm, thế chấp và bồi thường để đảm bảo hoạt động kinh doanh của công ty và ủy quyền cho Ban điều hành thực hiện các giao dịch đó."</p>
<p>29.</p>	<p>Điểm c) khoản 4 Điều 25 Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị:</p> <p>"c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>Điểm c) khoản 4 Điều 25 Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được sửa đổi như sau:</p> <p>"c. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng Cổ</p>

	<p>phải do Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn, Hội đồng Quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh);</p>	<p>đồng phê chuẩn, Hội đồng Quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, đầu tư công ty và liên doanh).”;</p>	<p>Tuần thủ khoản 4 Điều 15 Luật Doanh nghiệp quy định về Chủ tịch HĐQT.</p>
<p>30.</p>	<p>Khoản 4 Điều 26 Chủ tịch HĐQT: “3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng Quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận được đơn từ nhiệm hoặc ngày bị bãi nhiệm. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc đa số.”</p>	<p>Khoản 4 Điều 26 Chủ tịch HĐQT được bổ sung như sau: “3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng Quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận được đơn từ nhiệm hoặc ngày bị bãi nhiệm. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc đa số.”</p>	<p>Tuần thủ khoản 4 Điều 15 Luật Doanh nghiệp quy định về Chủ tịch HĐQT.</p>
<p>31.</p>	<p>Khoản 3 Điều 27 Điều lệ về các cuộc họp của HĐQT: “3. Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải triệu tập Hội đồng Quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác; b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng</p>	<p>Khoản 3 Điều 27 Điều lệ về các cuộc họp của HĐQT được sửa đổi, bổ sung như sau: “3. Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải triệu tập Hội đồng Quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn: a. Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác; b. Ít nhất hai (02) thành viên điều hành của Hội đồng</p>	<p>Tuần thủ khoản 4 Điều 15 Luật Doanh nghiệp quy định về cuộc họp HĐQT.</p>

	<p>Quản trị; c. Ban Kiểm soát.”</p>	<p>Quản trị; c. Ban Kiểm soát hoặc thành viên độc lập.”</p>	
32.	<p>Khoản 4 Điều 27 Điều lệ về các cuộc họp của HĐQT: “4. Các cuộc họp Hội đồng Quản trị nêu tại Khoản 3 Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 thể tự mình triệu tập họp Hội đồng Quản trị”</p>	<p>Khoản 4 Điều 27 Điều lệ về các cuộc họp của HĐQT: “4. Các cuộc họp Hội đồng Quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (7) ngày làm việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng Quản trị.”</p>	<p>Tuần thủ khoản 5 Điều 15 Luật Doanh nghiệp quy định về cuộc họp HĐQT.</p>
33.	<p>Khoản 8 Điều 29 Điều lệ về các cuộc họp của HĐQT: “8. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng Quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.”</p>	<p>Khoản 8 Điều 29 Điều lệ về các cuộc họp của HĐQT được sửa đổi như sau: “8. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng Quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.”</p>	<p>Tuần thủ khoản 8 Điều 15 Luật Doanh nghiệp quy định về cuộc họp HĐQT.</p>
34.	<p>Điều 27 Điều lệ về các cuộc họp của HĐQT:</p>	<p>Bổ sung thêm 2 khoản mới tại Điều 27 Điều lệ về các cuộc họp của HĐQT như sau: “17. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập</p>	<p>Tuần thủ khoản 8 và khoản Điều 153 Luật Doanh nghiệp quy định về cuộc họp HĐQT.</p>

	<p>gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p> <p>18. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận”.</p>	
<p>35. Điều 31 Điều lệ về Thư ký Công ty: “Hội đồng Quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng Quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng Cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát. 2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp. 3. Tham dự các cuộc họp. 4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng Quản trị phù hợp với luật pháp. 5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng Quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng Quản trị và 	<p>Điều 34 Điều lệ về Thư ký Công ty được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“Hội đồng Quản trị chỉ định ít nhất một người làm Thư ký Công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Thư ký công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp; 2. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao; 3. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty; 4. Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; 5. Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính; 6. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.” 	<p>Khoản 5 Điều 152 Luật Doanh nghiệp và Điều 33 Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công dụng cho các công ty đại chúng.</p>

<p>Ban Kiểm soát.</p> <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.”</p>	<p>Khoản 1 Điều 32 Điều lệ quy định về thành viên Ban Kiểm soát:</p> <p>“1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát của Công ty là 03 thành viên. Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban Kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban Kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban Kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát; b. Yêu cầu Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban Kiểm soát; c. Lập và ký báo cáo của Ban Kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị để trình Đại hội đồng Cổ đông.”
<p>Ban Kiểm soát được sửa đổi, bổ sung như sau:</p>	<p>Khoản 1 Điều 32 Điều lệ quy định về thành viên Ban Kiểm soát:</p> <p>“1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát của Công ty là 03 thành viên. Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các thành viên Ban Kiểm soát Công ty phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.</p> <p>Các thành viên Ban Kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.</p> <p>Trưởng Ban Kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> a. Triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát; b. Yêu cầu Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban Kiểm soát; c. Lập và ký báo cáo của Ban Kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị để trình Đại hội đồng Cổ đông”.
<p>Tuần thủ khoản 2 Điều 16 khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.</p>	

37.	<p>Khoản 1 Điều 33 Điều lệ về Ban Kiểm soát:</p> <p>“1. Công ty phải có Ban Kiểm soát và Ban Kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:...”</p>	<p>Khoản 1 Điều 33 Điều lệ về Ban Kiểm soát được sửa đổi như sau:</p> <p>“1. Công ty phải có Ban Kiểm soát và Ban Kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:...”</p>	Tuân thủ Điều 165 Luật Doanh nghiệp.
38.	<p>Khoản 1, Điều 43 Điều lệ quy định về Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý:</p> <p>“Công ty phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 52 Điều lệ này, và trong thời hạn theo quy định của pháp luật, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết) và cơ quan đăng ký kinh doanh.”</p>	<p>Khoản 1, Điều 43 Điều lệ quy định về Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý:</p> <p>“Công ty phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 52 Điều lệ này, và trong thời hạn theo quy định của pháp luật, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết) và cơ quan đăng ký kinh doanh.”</p>	Sửa lại thời hạn 90 ngày v ĐHCĐ không được tổ c trong vòng 90 ngày thì kh thể nộp báo cáo theo thời quy định được.
39.	<p>Điều 46 Điều lệ về Con dấu:</p> <p>“1. Hội đồng Quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khác theo quy định của luật pháp.</p> <p>2. Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.”</p>	<p>Điều 46 Điều lệ về Con dấu được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“1. Hội đồng Quản trị quyết định về số lượng, hình thức và nội dung con dấu của Công ty. Công ty có trách nhiệm thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh và con dấu được khác theo quy định của luật pháp.</p> <p>2. Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	Tuân thủ Điều 44 Luật Doanh nghiệp.
40.	<p>Khoản 1 Điều 52 Điều lệ về ngày hiệu lực:</p> <p>“1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều đã được Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long nhất trí thông qua</p>	<p>Khoản 1 Điều 52 Điều lệ về ngày hiệu lực được sửa đổi như sau:</p> <p>“1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 52 điều được Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư</p>	Điều chỉnh theo thực tế hoạt động của Công ty.

<p>ngày 25 tháng 04 năm 2013 tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2013 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này. Điều lệ này được sửa đổi, bổ sung Điều 5 và Phụ lục 1 theo Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông ngày 21/4/2014”.</p>	<p>Thăng Long nhất trí thông qua ngày tháng năm 2016 tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2016 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.”.</p>
--	---



Thanglong Invest
Group

BAN KIỂM SOÁT

---***---

Số: 111.../TT- BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2016

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật có liên quan, Ban kiểm soát CTCP Tập đoàn Thăng Long trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty như sau:

I. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

1. Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thuộc danh sách đã được UBCK chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán;
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
5. Đáp ứng được yêu cầu của CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

II. Danh sách các công ty kiểm toán:

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được xem xét để chỉ định làm đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2016 của CTCP Tập Đoàn Đầu tư Thăng Long:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam – AVA;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long – T.D.K;

III. Đề xuất của Ban Kiểm soát.

1. Đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán như đã nêu;
 2. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát kính trình ĐHCĐ xem xét, cho ý kiến và thông qua các đề xuất nêu trên.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT;
- Lưu BKS



Trần Hải Văn